

dị đoan, vận động quần chúng tự dỡ bỏ 128 miếu, phủ và 445 điện thờ cúng mê tín dị đoan. Kiểm tra phát hiện 158 hộ tàng trữ lưu hành văn hoá phẩm phản động, đồi trụy, thu hồi 568 băng nhạc, 348 đĩa hát và một số ảnh có nội dung xấu, độc hại.

Trong công tác đấu tranh chống phản cách mạng, bảo vệ An ninh Quốc gia, đã tập trung chỉ đạo củng cố vùng xung yếu, tập trung gần 100 cán bộ tiến hành điều tra cơ bản ở 24 địa bàn trọng điểm, vùng tập trung đông bào theo đạo Thiên Chúa. Tiến hành tổng kết 8 năm đấu tranh chống phản động lợi dụng các tôn giáo, nhất là đạo Thiên Chúa. Xây dựng đội ngũ cán bộ cốt cán vùng giáo, chăm lo phát triển sản xuất, ổn định đời sống giáo dân, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ cơ sở. Tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng những vấn đề cơ bản về chính trị cho 2.100/4.600 đảng viên, 623 cán bộ cốt cán vùng giáo. Trong công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ lực lượng vũ trang và các đoàn thể quần chúng, kiện toàn đội ngũ cán bộ, thuần khiết nội bộ các cấp nhất là cán bộ chủ chốt, đưa ra khỏi đảng 6% đảng viên không đủ tư cách.

Trong công tác đấu tranh chống tội phạm hình sự, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, thông qua việc triển khai nghị quyết của Trung ương Đảng và của Tỉnh

ủy, đã tập trung chỉ đạo địa bàn thành phố, thị xã, các đầu mối giao thông phức tạp, phát động phong trào “chiếc gậy An ninh”, xây dựng các phân đội Quốc phòng - An ninh chiến đấu cơ động.

Thực hiện Chỉ thị 01, 02 của Liên Bộ Nội vụ - Bộ Quốc phòng, lực lượng Công an - Quân sự của tỉnh đã kết hợp mở 59 đợt tấn công truy quét tội phạm hình sự, bắt 1.240 tên tội phạm. Mở 32 lớp giáo dục cải huấn cho 1.450 đối tượng hình sự, sau đó giao cho gia đình và chính quyền, đoàn thể quản lý giáo dục. Lập hồ sơ duyệt bắt tập trung cải tạo 157 tên có nhiều tiền án, tiền sự, nay vẫn tiếp tục hoạt động gây án. Tình hình phạm pháp hình sự năm 1983 giảm 16%, trọng án giảm 30%.

Để xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, thật sự là lực lượng tin cậy của Đảng, là công cụ sắc bén của chuyên chính vô sản, là con em yêu quý của nhân dân, bảo đảm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong mọi tình huống, ngày 23/5/1983, Bộ Nội vụ ra Chỉ thị số 04-CT/BNV về phát động trong toàn lực lượng đẩy lên phong trào thi đua học tập thấm nhuần sâu sắc và thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Nội vụ, đầu tháng 6 năm 1983, Giám đốc Công an Hà Nam Ninh đã chỉ đạo

xây dựng kế hoạch, tổ chức lễ phát động thi đua học tập, thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy trong toàn lực lượng. Tại lễ phát động, 100% đơn vị phòng, ban ở Công an tỉnh, Công an các huyện, thành phố, thị xã, Công an xã, phường, bảo vệ cơ quan, xí nghiệp, được quán triệt và ký giao ước thi đua thực hiện bằng nhiều hình thức phong phú. Tổ chức hội thảo, tọa đàm, thi tuyên truyền viên trẻ về 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, thi làm thơ, viết báo tường, tìm hiểu bản chất cách mạng và khoa học của 6 điều Bác Hồ dạy.

Việc học tập và thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy đã trở thành phong trào thi đua thường xuyên, tự giác của mỗi đơn vị, cá nhân, tạo sự chuyển biến đồng bộ toàn diện trên các mặt công tác.

Với thái độ nghiêm túc và ý thức tổ chức cao, đến ngày 30/9/1983, đã có 19/20 huyện, thị uỷ đã tổ chức triển khai quán triệt Nghị quyết 03 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 03 của Đảng bộ tỉnh về “đấu tranh chống kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch” tới cán bộ chủ chốt và cơ sở, đồng thời ra Nghị quyết thực hiện Nghị quyết của Trung ương Đảng và của Tỉnh uỷ, chỉ định bộ phận giúp cấp uỷ chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc; nhiều địa phương, đơn vị đã làm được những việc thiết thực như: bổ sung xây dựng mới

nội quy, quy ước bảo vệ; củng cố trên 200 Ban bảo vệ, Công an xã và trên 1.000 tổ An ninh nhân dân, tổ chức huấn luyện cho 2.600 Công an viên và lực lượng bảo vệ, đưa những đối tượng hình sự chưa chịu cải tạo ra kiểm điểm trước dân.

Nhiều quần chúng đã mạnh dạn góp ý giúp đỡ, giáo dục các loại đối tượng hình sự, bí mật cung cấp cho cơ quan Công an hàng trăm nguồn tin có giá trị, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chống tội phạm và những biểu hiện tiêu cực ở địa phương. Ở thị xã Hà Nam quần chúng đã cùng lực lượng bảo vệ, Công an truy bắt, khám phá hàng chục ổ, nhóm lưu manh và nhiều tên lưu manh chuyên nghiệp, thu hồi về cho Nhà nước, cho tập thể nhiều tài sản, thu hồi thiêu huỷ nhiều tranh ảnh đồi trụy và tài liệu phản động.

Hà Nam Ninh là tỉnh có nhiều vùng giáo dân tập trung, trình độ dân trí thấp, có hai Toà giám mục là địa phận Bùi Chu, Phát Diệm, có nhà thờ xứ Kiện Khê là nơi lưu giữ nhiều hài cốt của những người công giáo bị xử lý từ thời vua Tự Đức; là quê hương và cũng là nơi sản sinh ra nhiều giám mục, linh mục, Hồng y giáo chủ. Từ sau ngày cách mạng tháng tám (8/1945) thành công, nhất là trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, bọn phản

động lợi dụng đạo Thiên Chúa đã câu kết với quân xâm lược, điên cuồng chống phá cách mạng, chống Chính phủ kháng chiến, chống nhân dân. Từ sau 1975, với phương thức “thích nghi thời đại” các đối tượng lợi dụng đạo Thiên Chúa đã tăng cường các hoạt động củng cố đức tin, củng cố các tổ chức giáo hội, đào tạo đội ngũ linh mục, đấu tranh với ta đòi mở trường chủng viện khu vực, phát triển dòng nữ tu, củng cố giáo hội cơ sở, tăng cường cơ sở vật chất cho giáo hội, lôi kéo đội ngũ cán bộ, cốt cán của ta và gia đình họ; ngăn cấm các giáo sỹ, giáo dân tham gia các tổ chức quần chúng, tổ chức xã hội do Đảng ta lãnh đạo; tìm mọi cách mở rộng quan hệ với Vatican và các tổ chức giáo hội quốc tế, tăng cường trao đổi tình hình, xin viện trợ tiền, hàng, phương tiện hoạt động tôn giáo.

Hà Nam Ninh có 1.300 chùa, 712 tăng ni. Tín đồ Phật giáo đều có tinh thần yêu nước, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Từ khi miền Nam giải phóng, quan hệ của giới Phật giáo được mở rộng, tình hình hoạt động của Phật giáo có những diễn biến phức tạp. Số tu trái phép tăng (năm 1976 phát hiện 35 trường hợp, đến năm 1982 phát hiện có 138 trường hợp). Những hoạt động xây dựng và củng cố cơ sở vật chất ngày một gia tăng (năm 1982 phát

hiện 16 nơi tu sửa lại chùa, nhưng chỉ có 4 nơi xin phép chính quyền); nhiều kinh sách có nội dung xấu đang lưu hành ở các địa phương trong tỉnh; đã phát hiện 12 tăng ni có quan hệ với Giáo hội Phật giáo quốc tế.

Đạo Tin lành ở tỉnh Hà Nam Ninh, tín đồ ít, địa bàn hoạt động hạn hẹp so với đạo Thiên Chúa và đạo Phật, đang lợi dụng, tìm cách mở rộng quan hệ với tổ chức Tin lành thế giới, phát triển cơ sở vật chất của giáo hội với ý đồ sớm thống nhất Giáo hội Tin lành trong cả nước. Năm 1981, Giáo hội Tin lành Tây Đức đã viện trợ cho Giáo hội Tin lành tỉnh 80.000USD...

Trước tình hình trên, được sự chỉ đạo của Bộ Nội vụ và của Đảng bộ, chính quyền tỉnh, ngày 12/11/1983, Giám đốc Công an Hà Nam Ninh mở Hội nghị tổng kết công tác đấu tranh chống phản động lợi dụng tôn giáo (từ 1975 - 1983). Tại Hội nghị đã thống nhất đánh giá:

Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh đã phối hợp với các ban, ngành có liên quan, sử dụng đồng bộ các biện pháp, chủ động tiến công, tiến công liên tục, không để các thế lực thù địch lợi dụng tôn giáo có điều kiện cấu kết, thực hiện âm mưu và hoạt động chống phá cách mạng, phá

hoại chính sách đại đoàn kết toàn dân. Công tác điều tra cơ bản nắm tình hình được coi trọng, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, kết hợp với phát động quần chúng. Do sử dụng khá linh hoạt các biện pháp: biện pháp quần chúng, biện pháp trinh sát và biện pháp quản lý hành chính..., đã kịp thời phát hiện âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của bọn phản động cầm đầu giáo hội, từ đó xây dựng kế hoạch chủ động đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa trong phạm vi tỉnh và phối hợp với các tỉnh có liên quan như: Hà Nội, Thái Bình, thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Trị Thiên...

Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn bộc lộ nhiều tồn tại, nhược điểm như: “phương án chiến lược giành thế chủ động trong công tác đấu tranh chi phối các đối tượng cầm đầu để cải tạo giáo hội còn yếu; công tác điều tra nắm tình hình chưa sâu sát, thiếu nhạy bén; việc vận dụng các biện pháp nghiệp vụ, thực hiện các đối sách với các vụ việc cụ thể ở nhiều nơi còn lúng túng, công tác chỉ đạo chưa toàn diện; trong đấu tranh ở một số nơi còn có biểu hiện hữu khuynh, mất cảnh giác; chưa nắm vững chủ trương đấu tranh của Đảng và Nhà nước, tạo sơ hở cho kẻ địch lợi dụng kích động quần chúng lạc hậu

gây ra tình hình phức tạp”. Qua tổng kết, Hội nghị rút ra một số bài học kinh nghiệm đó là:

- Nắm chắc tình thế cách mạng, sự chuyển biến hoạt động của bọn phản động cầm đầu giáo hội để đề ra kế hoạch đấu tranh thích hợp.

- Quản lý chặt chẽ mối quan hệ giữa bọn phản động cầm đầu giáo hội với tổ chức giáo hội cơ sở, đấu tranh trấn áp những hoạt động sai trái của bọn phản động cầm đầu giáo hội, đồng thời đẩy mạnh giáo dục cải tạo bọn tay sai ở cơ sở.

- Trong chỉ đạo đấu tranh phải thường xuyên phối hợp giữa các địa bàn trong và ngoài tỉnh, tạo ra thế trận liên hoàn nâng cao hiệu quả đấu tranh.

- Kết hợp chặt chẽ giữa vận động phong trào quần chúng với việc thực hiện các đối sách đấu tranh, cải tạo giáo hội.

- Trong quá trình đấu tranh phải nắm chắc chủ trương, đối sách với từng trường hợp cụ thể, chống tư tưởng tả khuynh, hữu khuynh, đảm bảo tính chiến đấu liên hoàn, đồng bộ, nhịp nhàng giữa các ngành có liên quan trong chỉ đạo phối hợp đấu tranh.

Để giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ trong tỉnh, năm 1983,

các cấp bộ đoàn Hà Nam Ninh đã bám sát các chủ trương, nghị quyết của Đảng và Đoàn cấp trên, phát động trong thanh niên phong trào hành quân “theo bước chân những người anh hùng”, gắn chặt chẽ 3 mặt công tác Đoàn và các mục tiêu cuộc hành quân với nhiều hoạt động của tuổi trẻ.

Trên mặt trận an ninh, quốc phòng, toàn tỉnh có 156 đội “thanh niên xung kích An ninh”. Đội “thanh niên xung kích An ninh” xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm; xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng là những cơ sở Đoàn hoạt động khá. Đoàn viên Nguyễn Đức Vân (Công an huyện Thanh Liêm) đã nêu gương sáng chống tiêu cực, hy sinh anh dũng được Trung ương Đoàn truy tặng “Huy chương tuổi trẻ dũng cảm”. Năm 1983, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh được Tỉnh ủy biểu dương và Ban Chấp hành Trung ương Đoàn tặng cờ đơn vị xuất sắc.

Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ Nội vụ, Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh, ngày 20/3/1984, Công an Hà Nam Ninh đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác tập trung cải tạo (chủ yếu là đối tượng hình sự). Đánh giá kết quả công tác tập trung cải tạo trong 10 năm, từ 1975 đến 1984, các đơn vị Công an trong tỉnh từng bước đưa công tác tập trung cải tạo đi vào nề nếp, đạt hiệu quả. Cụ thể:

- Công tác lập hồ sơ: trên cơ sở kết quả công tác sưu tra đối tượng hình sự, từng đơn vị đã tích cực xác minh, bổ sung thêm tài liệu chứng cứ, lập hồ sơ xét duyệt đưa đối tượng đi tập trung giáo dục cải tạo. Trong quá trình tiến hành lập hồ sơ, các đơn vị đã chú trọng những đối tượng lưu manh chuyên nghiệp, tù hình sự, số đi tập trung cải tạo được tha về lại tiếp tục tái phạm, loại trộm cắp chuyên nghiệp...

- Công tác xét duyệt hồ sơ: đảm bảo đúng thủ tục, quyền hạn, đúng người, đúng tội, chặt chẽ theo 3 cấp (huyện, tỉnh và bộ), còn việc xét tha hết hạn, tha trước hạn hoặc ra hạn tập trung cải tạo sẽ căn cứ vào nội dung Chỉ thị 11/BNV ngày 8/5/1983. Trong 10 năm, từ 1975 đến 1984, Công an Hà Nam Ninh đã lập 2.046 hồ sơ, chủ yếu là đối tượng hình sự nguy hiểm, đưa xét duyệt được 1.743 hồ sơ, đạt tỷ lệ 85%, đã bắt đưa đi tập trung cải tạo 1.641 đối tượng.

Hội nghị đã thảo luận, đề ra phương hướng:

- Tổ chức cho toàn thể cán bộ, chiến sỹ học tập quán triệt sâu sắc Chỉ thị 11/BNV về việc chấn chỉnh và tăng cường công tác tập trung giáo dục cải tạo đối tượng hình sự, có kế hoạch tổ chức thực hiện nghiêm túc.

- Nâng cao chất lượng công tác sưu tra đối tượng hình sự, chú trọng công tác củng cố thu thập tư liệu về hoạt động phạm pháp của các đối tượng.

- Tăng cường các biện pháp truy bắt số đối tượng hình sự đã có quyết định tập trung cải tạo, nhưng chưa được thi hành. Những trường hợp chưa bắt được phải kịp thời rà soát, lên danh sách làm rõ lý do từng trường hợp báo cáo lãnh đạo Công an tỉnh có biện pháp chỉ đạo giải quyết dứt điểm không để tồn đọng, kéo dài.

Để đánh giá công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong 3 năm (1981- 1983), đồng thời đề ra phương hướng và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chiến sỹ trong những năm tới, ngày 2/3/1984, Giám đốc Công an tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chiến sỹ từ 1981- 1983. Về trình độ chính trị, nghiệp vụ, văn hoá của cán bộ, chiến sỹ trước năm 1981: Trình độ chính trị trung cấp chiếm 9%, sơ cấp 30%. Trình độ nghiệp vụ trung cấp 20%, sơ cấp 30%, còn tới 45% chưa được học tập nghiệp vụ qua các lớp. Cán bộ làm công tác khoa học chỉ chiếm 1,8%. Trình độ văn hoá cấp 3 chiếm 66%, còn lại đều ở trình độ cấp 1 và cấp 2. Sau 3 năm, được sự quan tâm của Ban Giám đốc Công an tỉnh

cùng với sự hiểu học của nhiều cán bộ, chiến sỹ nên trình độ mọi mặt đều được nâng lên. Về trình độ chính trị trung cấp tăng 13%, trình độ sơ cấp tăng 34%. Về trình độ nghiệp vụ trung cấp tăng 27%, đặc biệt trình độ văn hoá của cán bộ, chiến sỹ đều phổ cập hết cấp 3. Những cán bộ, chiến sỹ có trình độ đại học từ 52 (năm 1981) đã tăng lên 350 (năm 1984), chiếm 10% tổng số cán bộ, chiến sỹ trong tỉnh.

Về phương hướng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chiến sỹ trong những năm tới, Hội nghị đề ra:

- Xây dựng và thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, chiến sỹ.

- Đẩy mạnh công tác bổ túc văn hoá, quan tâm sắp xếp công tác để cán bộ, chiến sỹ có điều kiện được ôn luyện thi đại học.

- Mở những lớp đào tạo bồi dưỡng tại chức theo từng chuyên đề.

Sau một năm thực hiện Nghị quyết 03/NQ-TW của Bộ Chính trị, ngày 21/3/1984, Tỉnh uỷ Hà Nam Ninh tổ chức Hội nghị sơ kết nhằm đánh giá những kết quả đã đạt được, đồng thời cũng chỉ ra những thiếu sót yếu kém để khắc phục. Hội nghị đánh giá:

Trận địa tư tưởng XHCN được củng cố, các cấp, các ngành đã kết hợp giáo dục chính trị tư tưởng với

chống chiến tranh tâm lý của địch trong từng địa bàn, từng tầng lớp nhân dân. Đồng thời đẩy mạnh đấu tranh với các hoạt động mê tín, dị đoan, truy quét văn hoá phẩm phản động, đồi trụy. Về cơ bản đã dập tắt kịp thời những luận điệu chiến tranh tâm lý của địch, tư tưởng đảng viên, cán bộ và nhân dân được ổn định.

Công tác đấu tranh chống phản cách mạng có nhiều chuyển biến tốt, đã đấu tranh có hiệu quả với những hoạt động của bọn gián điệp, bọn phản động, nhất là bọn phản động lợi dụng đạo Thiên Chúa, làm thất bại âm mưu lợi dụng “năm thánh cứu độ” để phá hoại cách mạng. Phong trào ở vùng giáo phát triển và có nhiều tiến bộ.

Công tác đấu tranh chống tội phạm hình sự được tăng cường, vừa phát động tổ chức quần chúng đấu tranh chống những tiêu cực, giữ gìn trật tự xã hội ở địa phương, vừa tăng cường các biện pháp đấu tranh trấn áp tội phạm. Đã mở 59 đợt tấn công truy quét tội phạm hình sự, bắt 1.240 tên, thu hồi tài sản hàng hoá trị giá trên 1 triệu đồng. Lập hồ sơ xét duyệt bắt tập trung cải tạo 157 tên có nhiều tiền án, tiền sự hiện hành và nguy hiểm. Số vụ phạm pháp hình sự năm 1983 so với năm 1982 giảm 16%, trong đó trọng án giảm 30%.

Công tác bảo vệ Đảng, chính quyền, các lực lượng vũ trang và các đoàn thể quần chúng có hiệu quả. Tỉnh uỷ đã tập trung giải quyết khắc phục tình trạng mất đoàn kết kéo dài ở một số đơn vị, nhiều cơ sở đã giải quyết tốt vấn đề nội bộ làm thuần khiết nội bộ.

Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và quyết định của Hội đồng Bộ trưởng, Tỉnh uỷ đã quyết định thời gian bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp huyện và xã, phường, thị trấn vào ngày 22/4/1984. Trước đó, ngày 27/2/1984 Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ra Chỉ thị số 15/CT-TU gửi các cấp, các ngành, yêu cầu:

- Phải tổ chức lãnh đạo cuộc bầu cử đúng tinh thần của Luật Bầu cử mới, tạo mọi điều kiện để nhân dân thực hiện đầy đủ quyền làm chủ của mình, lựa chọn được những đại biểu xứng đáng bầu vào Hội đồng nhân dân huyện, xã và tương đương. Có phương án bảo vệ tuyệt đối an toàn cho ngày bầu cử.

- Tăng cường tuyên truyền giải thích cho quần chúng nhận thức được vai trò của Hội đồng nhân dân, thấy rõ quyền và nghĩa vụ tham gia bầu cử. Tổ chức cho nhân dân mạn đàm lựa chọn, giới thiệu người ra ứng cử, đồng thời bầu những người xứng đáng vào Hội đồng nhân dân.

- Các cấp uỷ Đảng phải đề cao trách nhiệm lãnh đạo chính quyền sau bầu cử, trên cơ sở những quy định nguyên tắc về sự lãnh đạo của Đảng đối với chính quyền.

Các lực lượng Công an xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện tốt công tác bảo vệ tuyệt đối an toàn ngày bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn toàn tỉnh.

Hà Nam Ninh là tỉnh đồng bằng ven biển, với 84 km đê biển và hàng trăm km sông lớn (sông Hồng, sông Đáy...) có nhiều cửa sông, bến cảng phục vụ sản xuất, đánh bắt thuỷ, hải sản, vận chuyển hàng hoá, hành khách. Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh, ngày 06/3/1984, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ký quyết định cho Công an tỉnh Hà Nam Ninh là một trong 3 tỉnh trong toàn quốc được thành lập Phòng Cảnh sát giao thông đường thuỷ (Hà Nam Ninh, Quảng Ninh, An Giang). Thực hiện quyết định của Bộ, Giám đốc Công an tỉnh Hà Nam Ninh ký Quyết định số 536/PX13 ngày 16/6/1984 về việc tách Phòng Cảnh sát giao thông (PC26) thành 2 phòng: Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt (PC17) và Phòng Cảnh sát giao thông đường thuỷ (PC18). Phòng Cảnh sát giao thông đường thuỷ Công an Hà

Nam Ninh gồm 4 Đội công tác (Đội Tham mưu tổng hợp; Đội Khám nghiệm, xử lý tai nạn giao thông; Đội Tuân tra kiểm soát cơ động; Đội Trinh sát) và 5 trạm Cảnh sát (Như Trác, cảng Nam Định, Đống Cao, cảng Ninh Phúc, Quỳ Nhất).

Sau khi được thành lập, cán bộ chiến sỹ Phòng Cảnh sát giao thông đường thuỷ đã tăng cường tuần tra kiểm soát, phát hiện khám phá nhiều vụ tham ô, trộm cắp trên tuyến vận chuyển đường thuỷ trong tỉnh và các tỉnh lân cận, điển hình là vụ tàu số 615-6A của hợp tác xã vận tải Tân Phương (Ý Yên) do Lã Văn Khanh làm thuyền trưởng, Tô Văn Lợi là máy trưởng cùng 6 thuyền viên chở 16 bao gạo = 762 kg và 23.400 đồng tiền mặt giấu dưới khoang của đầu máy, không ai nhận. Xét có dấu hiệu phạm pháp, tổ tuần tra đã lập biên bản tạm giữ phương tiện, hàng hoá chuyển về Phòng Cảnh sát điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can Lã Văn Khanh, Tô Văn Lợi về tội chiếm đoạt, tiêu thụ tài sản XHCN.

Thực hiện Chỉ thị số 236/CT-BNV ngày 4/5/1984 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn của Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân về tổng kết công tác quản lý cán bộ 1975 - 1984. Giám đốc Công an Hà Nam Ninh chỉ đạo các đơn vị tiến hành tổng kết. Chọn Phòng bảo vệ chính trị II, một đơn vị Công an

huyện và một đơn vị Công an phường làm điểm để rút kinh nghiệm.

Trong 10 năm, tổng số cán bộ, chiến sỹ bình quân hàng năm từ 3.200 đến 3.500, biên chế năm 1984 là 3.378 cán bộ chiến sỹ. Trước năm 1975 số cán bộ có trình độ đại học chưa có, nhưng đến năm 1984 đã có 339 đồng chí có trình độ đại học. Cũng trong 10 năm, đã đào tạo và đào tạo tại chức 4.282 cán bộ, chiến sỹ, tỷ lệ đảng viên chiếm trên 50% biên chế. Cũng trong 10 năm, đã xử lý đưa ra khỏi ngành 962 cán bộ, chiến sỹ vi phạm, cho chuyển ngành, đi lao động xuất khẩu nước ngoài 198 người, cho thôi việc 764 trường hợp, trong đó có 371 do vi phạm đạo đức (năm 1981 có 164 cán bộ vi phạm chiếm 4,6%; năm 1982 số vi phạm 113 chiếm 3,1%; năm 1983 số vi phạm 133 chiếm 3,5%; năm 1984 số vi phạm 69 chiếm 1,9% biên chế). Qua tổng kết, đã rút ra những kinh nghiệm trong công tác quản lý, giáo dục, đào tạo, bố trí cán bộ trong lực lượng Công an tỉnh:

- Nêu cao tinh thần tự giác, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo các cấp. Lãnh đạo các cấp, các đơn vị phải đoàn kết, thống nhất giữa Đảng, chính quyền và các đoàn thể. Phải đặc biệt quan tâm xây dựng Đảng, phát

huy vai trò của tổ chức Đảng, đoàn thể và quần chúng tham gia đóng góp trong công tác quản lý cán bộ.

- Phát huy tinh thần tự giác của cán bộ, chiến sỹ, phát huy truyền thống cách mạng của Đảng, của ngành trong mỗi cán bộ, chiến sỹ, để họ thấy rõ trách nhiệm, thường xuyên tu dưỡng rèn luyện, phát động phong trào học tập 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân.

- Quan tâm củng cố, bổ sung, bồi dưỡng cán bộ làm công tác quản lý ở Phòng-Tổ chức và các đơn vị đủ số lượng, cải tiến phương pháp quản lý cán bộ.

- Phát huy vai trò của quần chúng tham gia góp phần quản lý cán bộ, chiến sỹ Công an. Cấp uỷ, chính quyền, các ngành, các giới và quần chúng xã, phường đã tích cực giúp đỡ Công an trong công tác quản lý cán bộ, chiến sỹ Công an.

- Thường xuyên quan tâm chăm lo chế độ, chính sách cán bộ trên cả 2 mặt vật chất và tinh thần. Việc tổng kết 10 năm công tác quản lý cán bộ của Công an tỉnh Hà Nam Ninh giúp định ra phương hướng và yêu cầu của công tác quản lý cán bộ trước mắt cũng như lâu dài.

Thi hành Chỉ thị số 06/BNV ngày 23/7/1984 của Bộ Nội vụ, Giám đốc Công an Hà Nam Ninh đã tham

mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo tổng kiểm tra nhân hộ khẩu trong toàn tỉnh theo 2 yêu cầu:

1- Đưa công tác đăng ký, quản lý nhân hộ khẩu vào nề nếp, chặt chẽ, thường xuyên, nhằm nắm chắc từng hộ, từng người.

2- Thực hiện đúng và thống nhất những nguyên tắc, thủ tục đã quy định về đăng ký, quản lý nhân, hộ khẩu, chấm dứt tình trạng tùy tiện, hạn chế những thủ tục gây phiền hà cho nhân dân và những sơ hở trong công tác đăng ký nhân, hộ khẩu.

Lực lượng Công an đã tham mưu, phục vụ chính quyền tuyên truyền hướng dẫn nhân dân tự giác kê khai nhân khẩu của gia đình theo mẫu quy định. Phối hợp với trên 4.000 cán bộ của các ngành Lương thực, Tài chính, Thống kê, Quân sự... và cán bộ, đảng viên ở 456/456 xã, phường, thị trấn cùng 1.249 cơ quan, xí nghiệp tích cực tham gia công tác tổng kiểm tra nhân, hộ khẩu. Thông qua tổ An ninh nhân dân để tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu, công tác trình báo tạm trú, tạm vắng.

Do biết tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ và chính quyền các cấp, đồng thời tập trung vào những địa bàn trọng điểm nên đợt kiểm tra nhân, hộ khẩu

đúng thời gian quy định. Qua đợt kiểm tra, toàn tỉnh có 672.500 hộ với 2.875.274 khẩu, đồng thời phát hiện 9.358 hộ với 57.232 khẩu vi phạm chế độ quản lý nhân, hộ khẩu (118 hộ đăng ký trái phép, 8.702 nhân khẩu khai khống thuộc diện KT3, 8.486 khẩu cư trú bất hợp pháp, 180 hộ đã bỏ đi lại quay trở về địa phương, 11.783 người chết không khai tử, 31.666 hộ sinh con chưa đăng ký). Phát hiện 13.049 đối tượng các loại còn sót lọt hoặc mới phát sinh (1.806 đối tượng chính trị, 3.893 đối tượng hình sự, 4.376 bộ đội đào ngũ, 2.974 công nhân đào nhiệm). Có 25 hộ Hoa kiều, 92 hộ người Việt gốc Hoa, 34 con lai, 2.164 hộ có quan hệ thư tín, tiền, hàng với người nước ngoài, 59.701 khẩu đến tuổi đã làm thủ tục nhưng chưa được cấp chứng minh nhân dân; 105 đối tượng đang có lệnh truy nã, trốn thi hành án, trốn trại... Đồng thời cũng qua đợt tổng kiểm tra nhân hộ khẩu, giúp ta thấy được những khó khăn, phức tạp trong việc quản lý con người, quản lý đối tượng ở các địa bàn trong tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 55- CT/TW ngày 20/12/1984 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 164/HĐBT ngày 15/12/1984 của Hội đồng Bộ trưởng về việc tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh, nhiệm kỳ 1985 - 1989 trong cả nước vào ngày 21/4/1985.

Ngày 15/1/1985, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Chỉ thị gửi các cấp, các ngành trong tỉnh yêu cầu: Các cấp uỷ Đảng, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể phải tập trung lãnh đạo đẩy mạnh sản xuất, chăm lo đời sống nhân dân, tăng cường trật tự, an ninh, quốc phòng, tổ chức tốt cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân tỉnh, “đảm bảo đúng luật, dân chủ, chất lượng, thiết thực và an toàn”.

Các lực lượng Công an trong tỉnh đã xây dựng kế hoạch, triển khai tập trung bảo vệ tuyệt đối an toàn trước, trong và sau ngày bầu cử, không xảy ra vấn đề gì phức tạp về an ninh, trật tự trên địa bàn. Tại nhiệm kỳ này, đồng chí Giám đốc Công an tỉnh đã trúng cử vào đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Năm 1985, tình hình chung thế giới tiếp tục diễn biến theo chiều hướng phức tạp, kẻ địch đã và đang lấn chiếm biên giới, gia tăng hoạt động chiến tranh phá hoại nhiều mặt đối với nước ta. Trước tình hình trên, ngày 25/3/1985, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Nghị quyết số 24- NQ/TU về quốc phòng và an ninh.

Về công tác quân sự địa phương, Nghị quyết nhấn mạnh: Lãnh đạo, tổ chức động viên nhân dân và các lực lượng vũ trang, bán vũ trang địa phương kết hợp nhuần nhuyễn kinh tế với quốc phòng, quốc phòng

với an ninh, theo yêu cầu của chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc.

Về nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, Nghị quyết nêu rõ: Phát động mạnh mẽ phong trào quần chúng bảo vệ An ninh Tổ quốc, xây dựng cơ quan, xí nghiệp, phường, xã an toàn kiểu mẫu, xây dựng lực lượng Công an và các lực lượng bảo vệ ở cơ sở trong sạch, vững mạnh. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đấu tranh chống chiến tranh tâm lý, bảo vệ an toàn nội bộ, bảo vệ an ninh kinh tế, đấu tranh chống mọi hoạt động của các loại tội phạm khác, giữ vững an ninh chính trị, tạo chuyển biến tích cực mạnh mẽ để đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong tỉnh. Góp phần đánh thắng kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, loại trừ bất ngờ. Gắn kết bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội với xây dựng kinh tế, xây dựng củng cố quốc phòng, xây dựng Đảng, chính quyền và các tổ chức quần chúng, các tổ chức kinh tế vững mạnh ở mỗi cấp, mỗi ngành.

Được sự nhất trí của Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh, tháng 6 năm 1985, Giám đốc Công an tỉnh đã tổ chức Hội nghị trong 2 ngày về xây dựng và nhân điển hình tiên tiến phong trào quần chúng bảo vệ An ninh Tổ quốc. Trong 5 năm (1980 - 1985),

tỉnh Hà Nam Ninh đã xây dựng và củng cố 16.959 tổ An ninh, xây dựng, bổ sung 1.437 nội quy, quy ước bảo vệ; đưa 3.117 đối tượng hình sự, chính trị ra kiểm điểm trước quần chúng nhân dân. Quần chúng đã phát hiện, cung cấp những nguồn tin cho cơ quan Công an khám phá 338 vụ tham ô, trộm cắp, thu hồi nhiều tài sản, hàng hoá trị giá 938.375 đồng. Số vụ án hình sự, án kinh tế năm 1985 so với năm 1984 giảm 12% và so với năm 1983 giảm 48%. Ở nhiều địa phương trong tỉnh đã xuất hiện các phong trào “chiếc gậy An ninh”, “vây chặt bắt gọn tội phạm”, “canh gác nghĩa vụ”. Đặc biệt xuất hiện mô hình “chốt gác An ninh nhân dân tự quản”.

Hội nghị đã rút ra những kinh nghiệm được các cấp, các ngành trong tỉnh ghi nhận như: đã nắm chắc các chủ trương, quan điểm của Đảng về nhiệm vụ bảo vệ An ninh Tổ quốc, nắm chắc tình hình nhân dân, tình hình nội bộ, âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch và các loại tội phạm khác. Thường xuyên chăm lo xây dựng tổ chức Đảng, các tổ chức quần chúng, các cơ sở kinh tế - xã hội. Xây dựng đội ngũ cán bộ cốt cán trong sạch, vững mạnh, gắn phong trào quần chúng bảo vệ An ninh Tổ quốc và nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội và các phong trào cách mạng ở

địa phương. Quan tâm giải quyết yêu cầu về đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân bằng thế mạnh, tiềm năng tại chỗ, gắn động viên chính trị với lợi ích kinh tế trong bảo vệ an ninh, trật tự, phát triển văn hoá, giáo dục, xây dựng con người mới, nếp sống mới XHCN. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các ban, ngành, đoàn thể dưới sự chỉ đạo thống nhất của các cấp uỷ Đảng. Phát huy vai trò của đảng viên, đoàn viên, chăm lo xây dựng lực lượng Công an xã, lực lượng bảo vệ cơ quan, xí nghiệp trong sạch, vững mạnh, làm nòng cốt xung kích hỗ trợ phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc.

Để đáp ứng tình hình và nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, ngày 26/11/1984, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 21/NQ-TW về tăng cường củng cố lực lượng An ninh, Nghị quyết nêu rõ “công tác An ninh là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng, phải tổ chức lại bộ máy An ninh cho phù hợp với nhiệm vụ chiến lược đánh địch và tính chất của ngành An ninh”. Nghị quyết Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 40 cũng nêu rõ “tăng cường mạnh cho lực lượng An ninh cả về số lượng và chất lượng, tiến tới bố trí đạt tỷ lệ khoảng 25% tổng biên chế”. Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo các đơn vị tiến hành khảo sát tình hình an ninh chính trị ở các địa bàn

trong tỉnh. Từ đó định hướng bố trí lực lượng An ninh theo địa bàn, đối tượng, mục tiêu... như chỉ đạo thành lập tổ An ninh ở các đơn vị Công an huyện có đông đồng bào theo đạo Thiên Chúa, phức tạp về an ninh chính trị. Những huyện không thành lập tổ An ninh thì các Phòng PA15, PA16, PA17, PA25 đều bố trí cán bộ trinh sát theo địa bàn và đối tượng. Các đơn vị huyện, thị xã... đều do đồng chí Trưởng Công an huyện, thị xã phụ trách trực tiếp công tác An ninh. Trong năm 1985, lãnh đạo Công an tỉnh đã tăng biên chế cho lực lượng An ninh 41 cán bộ, chiến sỹ, nâng tỷ lệ biên chế lực lượng An ninh nhân dân trong tỉnh đạt 23%.

Thực hiện Quyết định số 2767- QĐ/BNV ngày 30/10/1984 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về thành lập bộ môn Nghiên cứu khoa học Công an từ Trung ương đến Công an tỉnh. Ngày 13/7/1985, Giám đốc Công an Hà Nam Ninh đã có quyết định thành lập Phòng Nghiên cứu khoa học Công an, với chức năng nhiệm vụ: Quản lý và hướng dẫn cán bộ, chiến sỹ Công an trong tỉnh nghiên cứu khoa học Công an nhân dân. Phối hợp với các đơn vị Công an trong tỉnh làm công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết những chuyên đề nghiệp vụ về lĩnh vực an ninh, trật tự xã hội. Phục vụ Giám đốc soạn thảo các văn bản mang tính pháp quy

của Công an tỉnh. Sưu tầm, nghiên cứu, biên soạn lịch sử Công an tỉnh Hà Nam Ninh.

Tháng 6 năm 1988, do yêu cầu sắp xếp lại tổ chức và tinh giảm biên chế trong lực lượng Công an, Giám đốc Công an tỉnh có quyết định giải thể Phòng Nghiên cứu khoa học, chuyển công tác biên soạn lịch sử về Phòng Công tác chính trị đảm nhiệm, còn công tác quản lý, hướng dẫn nghiên cứu khoa học về Văn Phòng tổng hợp Công an tỉnh. Năm 1993, công tác nghiên cứu lịch sử chuyển từ Phòng Công tác chính trị về Văn Phòng tổng hợp gắn với công tác nghiên cứu khoa học, thành lập Đội Nghiên cứu khoa học - lịch sử.

Phòng Bảo vệ chính trị II Công an Hà Nam Ninh mà tiền thân là các Ban Bảo vệ chính trị của Ty Công an Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình. Sau cách mạng tháng 8/1945 và trong kháng chiến chống thực dân Pháp, các chiến sỹ bảo vệ chính trị luôn đi đầu trong đấu tranh trấn áp bọn quốc dân đảng. Kiên quyết, kịp thời đập tan âm mưu của bọn quốc dân đảng dựa vào quân đội Tưởng Giới Thạch để lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ ở nhiều địa phương trong tỉnh Hà Nam. Kiên quyết trấn áp bọn phản động lợi dụng đạo Thiên Chúa và tay sai cấu kết với thực dân Pháp xây

dụng đòn, bốt chiếm đóng quê hương, càn quét, đốt phá, giết hại nhân dân, phá hoại phong trào kháng chiến. Trừng trị nhiều phân tử tề, điệp, đảng phái phản động gian ác, bắt đưa đi an trí hàng trăm tên phản cách mạng, triệt phá hàng chục trụ sở của bọn nguy quyền các làng. Phối hợp với lực lượng vũ trang và bán vũ trang đánh chiếm nhiều đồn, bốt, vị trí của quân đội Pháp và nguy quân, góp phần giải phóng quê hương.

Cán bộ, chiến sỹ Ban Bảo vệ chính trị đã phối hợp với các lực lượng trong ngành và các ngành, các đoàn thể trong tỉnh giải tán những điểm mà kẻ địch tập trung giáo dân để cưỡng ép di cư vào Nam, phát hiện bắt giữ nhiều phân tử cầm đầu cưỡng ép di cư, lập hồ sơ đưa truy tố trước pháp luật.

Từ năm 1955 đến 1975, lực lượng bảo vệ chính trị ba tỉnh Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình đã khám phá 43 tổ chức phản động, bắt 1.530 tên gồm: gián điệp, nguy quân, nguy quyền, đảng phái phản động cũ không chịu cải tạo, ngoan cố hoạt động chống phá phong trào ở địa phương, lập hồ sơ đưa truy tố trước pháp luật, đưa tập trung cải tạo và đưa vào diện cải tạo tại chỗ 520 tên; ra án quản chế 768 tên; đặc biệt ta đã cảm hoá được 20 linh mục; giải

tán trường Đại chủng viện với 880 chủng sinh đào tạo sai quy chế của Nhà nước và giáo luật, giải phóng hàng trăm nữ tu đưa họ về với gia đình tham gia sản xuất, công tác, nhiều người đã lập gia đình và trở thành cán bộ ở cơ sở; truy xét làm rõ 343 tờ rơi, khẩu hiệu phản động.

Từ năm 1975, bọn phản động lợi dụng đạo Thiên Chúa đổi mới phương thức hoạt động theo đường lối “thích nghi thời đại” với những thủ đoạn mới “Hợp tác và kháng cự”. Song cán bộ, chiến sỹ Phòng bảo vệ chính trị II Công an Hà Nam Ninh với tinh thần kiên quyết, mưu trí, hết lòng với nhiệm vụ, luôn bám sát địa bàn, nắm chắc tình hình, phối hợp với các ngành chức năng, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của bọn phản động và tay sai. Tuyên truyền vận động giáo dân xoá bỏ trên 500 hội đoàn lập trái phép, cảm hoá 14 linh mục trở thành tiến bộ, 22 linh mục có thái độ lừng chừng tuân thủ pháp luật. Lập hồ sơ duyệt bắt tập trung cải tạo 8 linh mục có hoạt động chống phá phong trào địa phương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Đấu tranh buộc bọn phản động lợi dụng đạo Thiên Chúa ở địa phận Bùi Chu, Phát Diệm nộp lại tài liệu phản động. Đấu tranh không công nhận hàng trăm tông đồ, thừa tác viên, chánh trương

xứ, trùu họ đạo phong trái phép. Cải tạo và hướng Ban hành giáo các xứ đạo hoạt động tôn giáo đơn thuần, tuân thủ pháp luật của Nhà nước, bảo vệ tốt đội ngũ cốt cán và cơ sở chính trị của ta ở vùng giáo... góp phần giữ vững an ninh chính trị trong mọi tình huống. Đơn vị nhiều năm liên được công nhận là đơn vị Quyết thắng, nhiều cán bộ, chiến sỹ đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua, chi bộ Đảng đạt trong sạch, vững mạnh và chi Đoàn thanh niên Quyết thắng. Nhiều đồng chí trưởng thành từ đơn vị đang giữ những cương vị lãnh đạo trong lực lượng Công an nhân dân: 2 đồng chí giữ chức vụ lãnh đạo Tổng cục; 6 đồng chí là lãnh đạo các Vụ, Cục; 9 đồng chí giữ chức vụ Giám đốc và Phó Giám đốc; nhiều đồng chí là Trưởng, phó Phòng, Trưởng, phó Công an huyện; 50% cán bộ có trình độ đại học. Với những thành tích trên, ngày 29 tháng 8 năm 1985, đơn vị được Nhà nước tuyên dương danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân".

Đây là phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước trao tặng, là nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với Công an Hà Nam Ninh nói chung và Phòng Bảo vệ chính trị nói riêng, là một dấu son tô thắm thêm truyền thống lịch sử vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khoá V về cải cách một bước giá cả, tiền lương, tài chính, tiền tệ, để xóa bỏ quan liêu bao cấp, chuyển hẳn sang hạch toán kinh tế và kinh doanh XHCN; kế hoạch VT85 phát hành tiền ngân hàng mới, thu đổi tiền ngân hàng cũ. Được sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh phối hợp với Ngân hàng xây dựng kế hoạch bảo vệ, hướng dẫn, giao nhiệm vụ bảo vệ thu đổi tiền ở cơ sở cho các đồng chí Trưởng Công an các huyện, thành phố, thị xã. Chủ động đề xuất Ban chỉ đạo, chọn Trường quân chính thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh làm kho hàng và là nơi tập huấn cho cán bộ, cử 45 đồng chí cán bộ tham gia, do đồng chí Phó Giám đốc trực tiếp chỉ đạo. Huy động lực lượng nắm tình hình, quản lý chặt chẽ các đối tượng địa bàn trọng điểm, bảo vệ tốt những cuộc họp của Ban chỉ đạo, nơi in ấn các tài liệu; chuẩn bị địa điểm, bảo vệ việc vận chuyển tiền an toàn về các địa phương. Bố trí mỗi bàn thu đổi tiền có 2 cán bộ Công an làm nhiệm vụ giám sát, bảo vệ và 3 cán bộ Công an xã bảo vệ vòng ngoài. Toàn đợt đã huy động 2.100 lượt cán bộ, chiến sỹ Công an tỉnh, huyện, thị xã, thành phố và 1.761 lượt cán bộ Công an xã tham gia vào công tác bảo vệ trực tiếp ở 558 bàn thu, đổi tiền. Trong thời

gian tiến hành thu đổi tiền, thời tiết diễn biến phức tạp làm 60 xã bị ngập lụt nặng, 28 tuyến đường bị ách tắc. Nhưng lực lượng Công an tỉnh, huyện, xã, đã đảm bảo tốt an ninh, trật tự trong ngày thu đổi tiền (13/9/1985). Cũng trong quá trình thu đổi tiền đã phát hiện 5 trường hợp cán bộ làm công tác thu đổi tiền vi phạm nguyên tắc, 13 vụ phân tán tiền và tài sản...

CHƯƠNG III

CHỦ ĐỘNG NẮM CHẮC TÌNH HÌNH, ĐỔI MỚI CÁC BIỆN PHÁP CÔNG TÁC, BẢO VỆ AN NINH, TRẬT TỰ, ĐẤU TRANH CHỐNG ÂM MƯU “DIỄN BIẾN HOÀ BÌNH” CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH, PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986 - 1996)

Năm 1986 có vị trí đặc biệt quan trọng, là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội lần thứ VI của Đảng, năm đầu thực hiện Kế hoạch 5 năm (1986 - 1990). Do vậy ngày 10/3/1986, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Chỉ thị số 37/CT-TU về nhiệm vụ công tác an ninh, trật tự năm 1986.

Ngày 22/3/1986, đồng chí Phạm Hùng - Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ra Chỉ thị số 04/CT-BNV về “kiện toàn tổ chức, tinh giảm biên chế, bố trí lại lực lượng nhằm nâng cao hiệu xuất, chất lượng công tác, chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ trong tình hình mới”. Chỉ thị nêu rõ “phải rà soát lại tổ chức, xác định rõ chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị, từng người, tăng cường

cho lực lượng an ninh, củng cố lực lượng Cảnh sát, tăng cường mạnh cán bộ cho cơ sở và các đơn vị trực tiếp chiến đấu". Ngày 26/4/1986, Giám đốc Công an tỉnh đã có Kế hoạch số 88/PX13 chỉ đạo các đơn vị Công an trong tỉnh triển khai thực hiện. Về kiện toàn tổ chức bộ máy: tiến hành việc sáp nhập 2 phòng: Phòng Phong trào quần chúng bảo vệ An ninh Tổ quốc (PX17) vào Phòng Tham mưu tổng hợp (PV11). Hợp nhất Phòng Hậu cần (PH12) vào Phòng Quản trị hành chính (PH19) thành lập Phòng Hậu cần (PH12). Phân cấp 5 trạm Cảnh sát đường thủy thuộc Phòng PC18, 3 trạm Cảnh sát giao thông đường sắt và 2 trạm Cảnh sát liên ngành thuộc Phòng PC17 cho Công an các huyện, thành phố, thị xã quản lý theo hướng chuyên sâu. Giải thể 2 trạm Cảnh sát Tân Đệ, hồ Vy Xuyên thuộc Công an thành phố Nam Định và 6 trạm Công an ở các huyện. Về tinh giảm biên chế: căn cứ biên chế Bộ ấn định cho Công an Hà Nam Ninh là 3.100 người, Công an tỉnh đã rà soát giải quyết giảm biên chế ở các đơn vị hành chính, gián tiếp, tập trung tăng cường cho cơ sở, cho các đơn vị trực tiếp chiến đấu như PA15, PA16, PA24; PC14, PC16 và các đơn vị, địa bàn trọng điểm, phức tạp trong tỉnh. Kết quả đã giảm biên chế 283 người, bố trí lại 55 đồng chí đúng với chuyên ngành đào tạo, điều 223 cán bộ, chiến sỹ

tăng cường xuống 149 xã trọng điểm. Tỷ lệ biên chế ở các phòng, ban Công an tỉnh chiếm 45,4%; Công an các huyện, thành phố, thị xã chiếm 54,6%. So với năm 1985, biên chế Công an tỉnh giảm 10,5%.

Về kiện toàn bộ máy lãnh đạo Công an các cấp, đã điều chuyển 5 cán bộ lãnh đạo, 16 đồng chí lãnh đạo thôi giữ chức vụ vì tuổi cao, năng lực yếu. Trong năm 1986, đã đề nghị Bộ ra quyết định đề bạt 57 đồng chí lãnh đạo (phòng, ban 19; các huyện, thị xã 38 đồng chí).

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 79/CT ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 04/CT của Bộ Nội vụ, ngày 5/4/1986, Thường vụ Đảng uỷ - Giám đốc Công an tỉnh đã tiến hành đợt sinh hoạt chính trị "tự phê bình và phê bình" trong nội bộ Đảng và các cấp Công an. Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo 3 đơn vị làm thí điểm rút kinh nghiệm để chỉ đạo cho các đơn vị trong tỉnh. Sau khi hướng dẫn các đơn vị tiến hành kiểm điểm, Giám đốc chỉ đạo Phòng Tổ chức cán bộ phối hợp với Ban Thanh tra giải quyết dứt điểm những đơn thư tố giác có liên quan đến cán bộ, chiến sỹ và những vướng mắc, tồn tại để ổn định tư tưởng cho cán bộ, chiến sỹ. Những trường hợp vi phạm chế độ quản lý tang vật, xâm phạm của công, mua bán

không đúng tiêu chuẩn chế độ được đôn đốc thu hồi trả lại cho tập thể. Những trường hợp vi phạm về phẩm chất đạo đức như: trộm cắp, nhận hối lộ, vi phạm pháp luật đã xử lý nghiêm minh (buộc thôi việc 11 trường hợp, trong đó bị bắt giam và truy tố trước pháp luật 3 trường hợp).

Thực hiện Chỉ thị số 10/BNV ra tháng 5 năm 1986 và các Công điện số 20, 21, 22/K2 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về truy bắt đối tượng có lệnh truy nã, trốn thi hành án, đối tượng tập trung cải tạo và truy quét các băng, ổ nhóm tội phạm chuyên nghiệp. Ngày 01/6/1986, Giám đốc Công an tỉnh đã tổ chức tập huấn quán triệt cho lãnh đạo Công an các đơn vị và chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ. Kết quả trong năm 1986, các đơn vị Công an trong tỉnh đã gọi giáo dục răn đe 26.407 đối tượng, đưa 2.090 đối tượng ra kiểm điểm trước nhân dân, bắt 190 tên có lệnh truy nã, 148 tên trốn thi hành án, 160 đối tượng có lệnh tập trung cải tạo (trong đó có 37 đối tượng nguy hiểm và đặc biệt nguy hiểm). Triệt phá 175 ổ nhóm, bắt 564 tên; xoá 55 tụ điểm hoạt động của tội phạm hình sự. Khám phá 789 vụ án hình sự, bắt 1.116 tên đạt 64,8% (so với năm 1985 tăng 15,1%), qua đó truy xét 214 vụ, bắt 457 đối tượng, thu 2 xe máy, 426 xe đạp cùng nhiều tài sản trị giá 3,68 triệu đồng. Đề

ngộ truy tố 529 vụ = 883 bị can, xử lý bằng các hình thức khác 588 vụ = 886 tên. Thực hiện chuyên đề giáo dục thanh thiếu niên hư, phạm pháp, Công an các địa phương đã phối hợp với các ngành hữu quan mở 110 lớp với 3.561 trẻ em hư, phạm pháp. Lập 390 hồ sơ đối tượng duyệt tập trung cải tạo, đưa 31 trẻ em hư phạm pháp đi trường phổ thông “công nông nghiệp”. Với các biện pháp đấu tranh quyết liệt, nên tình hình các vụ phạm pháp hình sự giảm trên 20% so với năm 1985, an ninh, trật tự ở các địa phương trong tỉnh được đảm bảo.

Tháng 6 năm 1986, do ảnh hưởng của nhiều trận mưa lớn kéo dài, mực nước sông Hồng, sông Đào dâng lên đột ngột, chảy xiết. Đêm 24/6/1986, tàu khách “giải phóng” thuộc Công ty vận tải đường sông Hải Phòng từ bến cảng Hải Phòng về bến cảng Nam Định, khi gần đến bến Nam Định do nước chảy xiết, tàu không vào đò ở bến được mà bị dòng nước đẩy trôi sát cầu Treo, ống khói của tàu vướng vào gâm cầu làm tàu lật nghiêng rồi bị đắm. Khi được tin tàu bị nạn, Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo các phòng chức năng phối hợp với Công an thành phố Nam Định nhanh chóng tập trung cứu người và phương tiện. Công an tỉnh đã huy động các chủ phương tiện đang hoạt động ở hai bên bờ sông Đào và những người

làm nghề chài lưới ở khu vực bến cảng tập trung cứu người, hàng hoá. Kết quả đã cứu sống được 36 hành khách và thuyền viên, cùng nhiều tài sản. Ngay trong đêm 24/6/1986, cán bộ, chiến sỹ Công an đã cùng các ngành hữu quan phối hợp khám nghiệm hiện trường, bố trí sắp xếp chỗ nghỉ cho người bị nạn, tạo điều kiện cho họ liên lạc với gia đình. Trong các ngày tiếp theo lực lượng Công an đã huy động nhân dân các xã ven sông Đào từ Nam Định đến cửa sông Thịnh Long và ngã 3 Độc Bộ tìm vớt được 30 xác nạn nhân, tổ chức khám nghiệm tử thi trước khi mai táng nhằm xác định thân nhân của họ. Sau 14 ngày tàu “giải phóng” bị nạn được trục vớt, ta còn tìm được 8 xác nạn nhân bị kẹt lại trong tàu, cùng 2.000 đồng tiền Ngân hàng Việt Nam, 12 chiếc xe đạp, trả lại cho khách và thuyền viên. Với những hậu quả nghiêm trọng xảy ra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố Phạm Quang Thiêng là thuyền trưởng với tội danh “thiếu tinh thần trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”. Cuối năm 1986, Toà án nhân dân tỉnh đã mở phiên toà xét xử, tuyên phạt Phạm Quang Thiêng 13 năm tù giam.

Thực hiện Chỉ thị số 06/BNV tháng 2 năm 1986 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc tổng kết 3 năm (1983 - 1986) phong trào “học tập thấm nhuần sâu

sắc và thực hiện nghiêm túc 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân”, đồng thời phát động phong trào “hành động cách mạng theo 6 điều Bác Hồ dạy, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện”. Ngày 12/5/1986, Giám đốc Công an tỉnh có Kế hoạch số 986/PX15 hướng dẫn Công an các đơn vị tiến hành tổng kết. Ngày 25/8/1986, Công an tỉnh đã tổ chức Hội nghị tổng kết, qua 3 năm triển khai phát động phong trào, Hà Nam Ninh đã xuất hiện 912 gương điển hình tiên tiến (125 gương mưu trí dũng cảm, 586 gương tận tụy trong công tác, 219 gương liêm khiết); 01 đồng chí được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhì, một đoàn viên thanh niên được Trung ương Đoàn tặng Huy chương “tuổi trẻ dũng cảm”; 408 cán bộ, chiến sỹ được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen và Giám đốc Công an tỉnh tặng giấy khen; 8 đơn vị đạt thành tích xuất sắc gồm các phòng (PA25, PC14, PC26, PA38, Đội săn bắt cướp thuộc Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh,...); 41 đơn vị đạt danh hiệu “đơn vị quyết thắng”; 141 đơn vị đạt danh hiệu “đơn vị tiên tiến”; 289 cán bộ, chiến sỹ đạt danh hiệu “chiến sỹ thi đua”. Đảng bộ Công an Hà Nam Ninh liên tục 3 năm (1983 - 1986) được công nhận là Đảng bộ “trong sạch vững mạnh” và được Bộ Nội vụ tặng bằng khen. Hội nghị đã đề ra

nhệm vụ cụ thể đẩy mạnh phong trào “hành động cách mạng theo 6 điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, gắn với việc xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện” với nội dung: “Công an Hà Nam Ninh đoàn kết một lòng, quyết tâm tự giác hành động cách mạng theo 6 điều Bác Hồ dạy, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện”.

Trận bão số 5 đổ bộ vào địa bàn Hà Nam Ninh và nhiều tỉnh ở Bắc bộ, bắc Trung bộ từ 0 giờ đến 5 giờ sáng ngày 06/9/1986 với sức gió cấp 11, giạt trên cấp 12 đã gây thiệt hại rất nghiêm trọng về người và của, có 113 xã bị thiệt hại rất nghiêm trọng, làm chết 182 người, bị thương 773 người, mất tích 20 người, 14.247 ngôi nhà bị đổ, 79.053 ngôi nhà bị sập, 308.750 nhà kho bị tốc mái, nhiều huyện 100% cột điện bị đổ, mất 10.430 mét dây điện, rất nhiều cầu cống ở các địa phương trong tỉnh bị sập và hư hỏng; 17.650 ha lúa bị ngập, 2.490 ha hoa màu bị hỏng; 143 xã trong số 420 xã trong tỉnh bị thiệt hại nặng nề; 14.252 gia đình rơi vào cảnh màn trời chiếu đất. Con bão số 5 là cơn bão lớn nhất kể từ năm 1926 đến 1986. Để khắc phục hậu quả cơn bão, sớm ổn định đời sống nhân dân, ngày 3/9/1986, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ra Chỉ thị số 49- CT/TU chỉ đạo các cấp,

các ngành nhanh chóng khắc phục hậu quả cơn bão. Ngày 6/9/1986, Giám đốc Công an tỉnh đã gửi điện khẩn chỉ đạo Công an các huyện, thành phố, thị xã, nêu lên 9 việc phải làm ngay khi bão tan. Các đồng chí lãnh đạo Công an tỉnh đã trực tiếp xuống các địa phương trong tỉnh chỉ đạo cán bộ, chiến sỹ phối hợp với các cấp, các ngành vận động nhân dân, giải toả ách tắc giao thông, tìm kiếm những nạn nhân bị mất tích, khắc phục sự cố đê kè, tuần tra bảo vệ tài sản Nhà nước, tài sản tập thể và tài sản của nhân dân, phát hiện cứu giúp người bị nạn. Trong quá trình khắc phục hậu quả cơn bão số 5, đã có 22 cán bộ, chiến sỹ Công an được Uỷ ban nhân dân tỉnh tặng bằng khen và Giám đốc Công an tỉnh tặng giấy khen.

Được sự chỉ đạo của Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hà Nam Ninh lần thứ IV diễn ra từ ngày 21- 25/10/1986 tại Hội trường 3/2 thành phố Nam Định, với 516 đại biểu thay mặt cho trên 13 vạn đảng viên của Đảng bộ về dự. Các đại biểu đã nghe và thảo luận đánh giá tình hình kinh tế - xã hội 3 năm (1983 - 1985), đồng thời thảo luận và thông qua các mục tiêu chủ yếu của tỉnh từ (1986 - 1990). Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá IV gồm 65 đồng chí (51 chính thức, 14 dự khuyết). Đồng chí Nguyễn Văn An, được bầu là

Bí thư Tỉnh uỷ; đồng chí Đỗ Hữu Thuận, Giám đốc Công an tỉnh, được bầu vào uỷ viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hà Nam Ninh.

Để bảo đảm tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng các cấp ở địa phương và tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI. Tháng 5 năm 1986, Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch và quyết định thành lập Ban chỉ đạo bảo vệ Đại hội Đảng do đồng chí Phó Giám đốc phụ trách An ninh làm Trưởng Ban. Kế hoạch triển khai công tác bảo vệ đến các đơn vị Công an huyện, thành phố, thị xã và các Phòng, Ban nghiệp vụ. Thông qua các biện pháp nghiệp vụ, nhất là biện pháp quần chúng, Công an các cấp và Công an cơ sở đã phát hiện, đấu tranh với trên 150 đối tượng có hành vi phản tuyên truyền, bố trí cơ sở giám sát 317 đối tượng có thái độ bất mãn, điều tra khám phá 5 vụ tở rơi, khẩu hiệu với nội dung phản động, truy xét hàng chục vụ có hành vi đả kích gây mất đoàn kết nội bộ. Có kế hoạch quản lý giám sát 26 đối tượng "tâm thần chính trị". Mở 2 đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm nhằm ổn định tình hình trước, trong và sau thời gian diễn ra Đại hội.

Do chủ động và triển khai tốt kế hoạch bảo vệ, nên tình hình an ninh, trật tự trong tỉnh được giữ vững,

góp phần vào sự thành công của Đại hội Đảng các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ VI của Đảng.

Năm 1987, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 42 là "đổi mới tư duy và phong cách làm việc". Để triển khai Nghị quyết Đại hội VI của Đảng và Nghị quyết 42 của ngành, tháng 2 năm 1987, Giám đốc Công an tỉnh đã tổ chức tập huấn cho cán bộ, chiến sỹ trong toàn tỉnh. Xác định rõ đổi mới tư duy và phong cách làm việc, trước hết là đổi mới phong cách làm việc của lãnh đạo, chỉ huy các cấp, khắc phục tư tưởng chủ quan nóng vội, hành chính quan liêu, xa rời thực tế khách quan. Căn cứ vào nội dung và yêu cầu nói trên, Công an tỉnh đã đề ra những biện pháp cụ thể:

+ Xây dựng quy chế làm việc của Giám đốc và mối quan hệ giữa Giám đốc với Đảng uỷ Công an tỉnh. Chấn chỉnh chế độ công tác và lễ lối làm việc của lãnh đạo, chỉ huy các cấp, xây dựng quy chế làm việc cụ thể, xác định rõ chế độ trách nhiệm đối với từng chức danh.

+ Yêu cầu lãnh đạo các đơn vị trong công tác chuyên môn phải chú ý dành thời gian trực tiếp xuống cơ sở để chỉ đạo và kiểm tra việc thực hiện. Trong

lãnh đạo chỉ đạo, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, thấu suốt quan điểm “lấy dân làm gốc” trong mọi suy nghĩ và hành động.

+ Hưởng ứng “những việc cần làm ngay” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, yêu cầu các đơn vị rà soát lại các mặt công tác đề ra, những việc cần giải quyết, những vấn đề cần đổi mới và phải đổi mới.

+ Những đơn thư tố cáo có liên quan đến cán bộ trong ngành, những vụ việc vi phạm kỷ luật đã tập trung giải quyết dứt điểm. Sau khi giải quyết được phổ biến rút kinh nghiệm trong nội bộ và công khai thông báo để nhân dân được biết.

+ Thực hiện đổi mới công tác cán bộ, gắn quản lý con người với quản lý công việc, người phụ trách phải chịu trách nhiệm trong việc lựa chọn, bố trí và quản lý cán bộ, đồng thời phải lắng nghe ý kiến của tập thể trước khi ra quyết định.

Năm 1986, tình hình kinh tế - xã hội cả nước nói chung trong đó có Hà Nam Ninh còn nhiều khó khăn, các thế lực thù địch lợi dụng tăng cường hoạt động phá hoại trên nhiều mặt với nhiều phương thức, thủ đoạn thâm độc, xảo quyệt. Được sự quan tâm lãnh

đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp, công tác an ninh, trật tự được giữ vững, bảo vệ tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng các cấp. Song cũng còn những khuyết điểm, tồn tại: công tác nắm tình hình chưa nhạy bén, kịp thời, nên công tác phòng ngừa tội phạm hiệu quả yếu, chưa giải quyết tận gốc nguyên nhân phát sinh tội phạm; tỷ lệ cán bộ, chiến sỹ trong ngành mắc sai phạm còn cao. Căn cứ vào tình hình hoạt động của tội phạm và vụ việc xảy ra trong tỉnh, Công an tỉnh đã tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hà Nam Ninh ra Nghị quyết số 05- NQ/TU ngày 11/3/1987 về nhiệm vụ công tác an ninh, trật tự năm 1987, Ban Thường vụ yêu cầu: các cấp, các ngành phải thường xuyên làm tốt công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ tuyệt đối an toàn cuộc bầu cử Quốc hội khoá VIII và Hội đồng nhân dân các cấp, tổ chức học tập chuyên đề đấu tranh chống địch phá hoại về tư tưởng, chống chiến tranh tâm lý, đặc biệt là ở thành phố, thị xã. Tiếp tục mở các đợt truy quét tội phạm hình sự, bài trừ các tệ nạn mê tín dị đoan. Hoàn thiện nâng cao chất lượng quản lý hộ khẩu, phát động mạnh mẽ phong trào quần chúng bảo vệ An ninh Tổ quốc. Tăng cường công tác xây dựng Đảng vững mạnh, thực hiện cuộc vận động làm trong sạch và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng gắn với

nâng cao chất lượng phong trào “Hành động cách mạng theo 6 điều Bác Hồ dạy, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện”.

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TW của Bộ Chính trị Trung ương Đảng ra ngày 20/1/1987 về việc lãnh đạo cuộc bầu cử Quốc hội khoá VIII, Hội đồng nhân dân cấp huyện, thị xã và tương đương vào ngày 13/4/1987. Ngày 22/01/1987, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Chỉ thị số 01-CT/TU yêu cầu các cấp, các ngành:

+ Tổ chức quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị và quyết định của Hội đồng Nhà nước về bầu cử cho toàn dân, làm cho mọi người nhận thức đúng, lựa chọn những người đủ tiêu chuẩn bầu vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

+ Thành lập Ban bầu cử ở các khu vực huyện, thị xã và các Tổ bầu cử ở cơ sở. Ban bầu cử, Tổ bầu cử giúp cấp uỷ và chính quyền trong cuộc bầu cử. Cơ quan tuyên truyền và các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền, vận động cử tri đi bỏ phiếu với tỷ lệ cao, đúng pháp luật.

Qua công tác điều tra, khai thác đối tượng trong vụ án “Cao trào linh mục mẹ Maria” do linh mục Nguyễn Văn Đệ cầm đầu, lực lượng An ninh thành phố Hồ Chí Minh xác định dòng Dòng Công (Thủ

Đức) do linh mục Trần Đình Thủ cầm đầu, bọn chúng đã có những hành động in tài liệu phản động, đào tạo tu sỹ, tu sinh trái phép. Ngày 15/5/1987, Công an thành phố Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra hộ khẩu khu vực nhà Dòng, phát hiện Trần Đình Thủ và đồng bọn đang tổ chức đào tạo trái phép 100 tu sinh, tàng trữ nhiều tài liệu có nội dung phản động. Bọn chúng đã in và tàng trữ nhiều tài liệu có nội dung phản động, tích trữ lương thực, làm hầm bí mật, nuôi giấu 8 tên có lệnh truy nã cùng hàng trăm người cư trú bất hợp pháp. Trong số tu sinh đã đào tạo tại đây, có 6 đối tượng là người Hà Nam Ninh, trong đó đã có 2 tên trở về quê quán là Trần Văn Thuận và Lương Quang Thanh. Theo yêu cầu của Công an thành phố Hồ Chí Minh, Công an Hà Nam Ninh đã tiến hành xác minh và được biết: Năm 1986 Đoàn Đức Khiêm tu sỹ dòng Dòng Công thuộc địa phận Bùi Chu lôi kéo Lương Quang Thanh đã vào sống lén lút ở nhà người bác họ là Lương Thị Ứng ở 334/3 khóm 2 phường Tam Hiệp - thành phố Biên Hoà để làm công và cũng để liên kết với Đoàn Đức Khiêm, rồi tên Thanh xin vào học lớp đệ tử 12D tại Dòng tu Dòng Công quận Thủ Đức thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 6 năm 1986. Còn Trần Văn Thuận thông qua người bác họ là nữ tu dòng Xanh Pôn - Đà Nẵng giới thiệu đến dòng Dòng Công

theo học lớp đệ tử 12F từ ngày 8/12/1986. Do bị kích động tư tưởng chống cộng, cuồng tín, giữa năm 1987, tên Thanh và tên Thuận trở về địa phương đã có hành động phản tuyên truyền, xuyên tạc nói xấu chế độ, xuyên tạc chính sách tôn giáo, chính sách đại đoàn kết dân tộc của Đảng và Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ vào những tài liệu của Công an thành phố Hồ Chí Minh và những chứng cứ mà Công an tỉnh thu thập được, ngày 10/7/1987, Công an Hà Nam Ninh đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Quang Thanh và Trần Văn Thuận, đồng thời ra lệnh bắt khẩn cấp, khám nơi ở của chúng với tội danh tuyên truyền chống chế độ XHCN, nhưng do yêu cầu về chính trị nên ta miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thanh và Thuận, giao cho chính quyền cơ sở quản lý, giáo dục.

Sau ngày đất nước được độc lập, thống nhất, nhân dân ta tập trung sức người, sức của cho sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế, từng bước khắc phục hậu quả nặng nề do chiến tranh để lại, hệ thống đường dây tải điện, điện thoại và hệ thống truyền thanh được xây dựng rộng khắp ở các huyện, thị xã... trong tỉnh. Nhưng các tuyến đường dây, cột điện, các trạm biến

áp xây dựng còn nhỏ, đơn giản, thấp, nên đã bị những kẻ xấu, bọn lưu manh cắt trộm, làm gián đoạn đến sản xuất, công tác và đời sống xã hội. Trên địa bàn tỉnh Hà Nam Ninh từ 1981 - 1984 đã xảy ra 1.926 vụ cắt trộm dây điện, mất 462.344 mét dây điện các loại.

Để khắc phục tình trạng trên, Giám đốc Công an tỉnh đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ra Chỉ thị số 09- CT/UB ngày 1/6/1985 chỉ đạo các cấp, các ngành, các đoàn thể, mở đợt vận động quần chúng bảo vệ đường dây tải điện, dây điện thoại, thông tin... tăng cường công tác quản lý ở những ngành chủ quản. Phát hiện xử lý nghiêm minh những người vi phạm, nhất là những đối tượng có hành vi phá hoại. Ngày 20/8/1987, Công an tỉnh đã tổ chức sơ kết 2 năm thực hiện điều lệ bảo vệ đường dây thông tin liên lạc. Sau 2 năm thực hiện Chỉ thị 09, công tác phòng chống trộm cắp, bảo vệ đường dây tải điện, dây thông tin liên lạc ở các địa phương trong tỉnh có những chuyển biến rõ rệt. Có 240 xã ký hợp đồng trách nhiệm với huyện bảo vệ đường dây điện qua xã, nhiều nơi nhân dân tự tổ chức lực lượng tuần tra bảo vệ. Trong 2 năm (1985 - 1986), xảy ra 172 vụ, mất 38.110 mét dây điện các loại. So với các năm từ 1981 đến 1984, đã giảm 5,6 lần. Số vụ được khám phá đạt 52%, trong đó số đối tượng

hình sự chiếm 9%. Cùng với công tác tuyên truyền, giáo dục, xử lý bằng nhiều biện pháp, Tòa án nhân dân tỉnh đã đưa xét xử một số vụ lưu động để răn đe, có tên như Đinh Đức Nam bị tuyên phạt 18 năm tù giam, Nguyễn Huy Hùng, Nguyễn Duy Dinh, bị tuyên phạt từ 5 năm đến 8 năm tù...

Với âm mưu kích động bọn phản động lợi dụng đạo Thiên Chúa, mê hoặc ru ngủ những giáo dân chậm tiến, ngày 18/4/1987, Giáo Hoàng Joan Paul II đã đơn phương ra quyết định số 1518 phong 117 Á thánh "tử vì đạo" ở Việt Nam từ năm 1775 - 1863 lên hàng Hiển thánh. Chúng khơi lại lịch sử giáo hội xa xưa cùng với việc kích động bọn phản động lợi dụng đạo Thiên Chúa tích cực hoạt động chống lại Nhà nước Việt Nam. Chúng còn ngấm ám chỉ Nhà nước ta đàn áp tôn giáo, kích động giáo dân đấu tranh đòi tha những linh mục đã từng tham gia những tổ chức phản động từ sau ngày đất nước thống nhất, hiện đang bị tập trung cải tạo, chúng chỉ đạo phục hồi tu sửa những nơi có đền thánh, ảnh thánh và dấu tích về những giáo sỹ, giáo dân bị hành hình dưới triều Tự Đức (xứ Kiện Khê - Thanh Liêm...). Trước tình hình trên, ngày 5/8/1987, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Thông báo số 33 nhận định âm mưu của bọn phản động, đề ra chủ trương và công tác đối phó với vấn đề phong

"thánh tử đạo" ở Việt Nam của Vatican và Bộ Nội vụ ra Chỉ thị số 18 để chỉ đạo Công an các tỉnh, thành phố. Thực hiện Thông báo của Ban Bí thư, Chỉ thị của Bộ Nội vụ, Giám đốc Công an Hà Nam Ninh đã tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai kế hoạch đấu tranh chống âm mưu và hoạt động phá hoại của bọn phản động lợi dụng đạo Thiên Chúa ở những nơi giáo dân tập trung, nơi phong trào yếu kém. Lực lượng Công an phối hợp với các cấp chính quyền và các ngành mở đợt tuyên truyền, giáo dục sâu rộng làm cho giáo dân thấy được âm mưu thâm độc của bọn phản động trong việc phong "thánh tử đạo" ở Việt Nam. Hiểu rõ chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước ta luôn tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng của nhân dân, đánh giá cao những cống hiến của đồng bào giáo dân trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đồng thời cũng nói rõ quan điểm của Đảng, Nhà nước ta: kiên quyết đấu tranh không dung thứ bất cứ những phần tử phản động nào lợi dụng vấn đề tôn giáo chống phá cách mạng. Cùng với việc tuyên truyền vận động quần chúng, ta còn tranh thủ phân hoá hàng ngũ giáo sỹ, cô lập những phần tử đầu sỏ, tay sai, cốt cán phản động, tác động Tòa giám mục, các xứ, các họ có người

được phong thánh không tổ chức rước đón và mừng thánh theo chỉ đạo của Tòa thánh Vatican, mà chỉ làm lễ như kính các á thánh trước đây đã làm, không để lợi dụng việc phong thánh kích động gây rối trật tự an ninh, gây chia rẽ đoàn kết lương giáo, thực hiện tốt chính sách tôn giáo của Đảng và những quy định của Nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo.

Do chủ động trong công tác, nên ngày 1/11/1988 ở các xứ có "thánh tử đạo" đều tổ chức lễ đón bình thường trong phạm vi nhà thờ xứ theo đúng chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng và hướng dẫn của Ban Dân vận, Ban Tôn giáo Chính phủ và của tỉnh. Tình hình an ninh, trật tự đảm bảo, đã làm thất bại âm mưu, hoạt động của bọn phản động lợi dụng đạo Thiên Chúa.

Thành tích công tác đấu tranh chống âm mưu, hành động phá hoại của bọn phản động lợi dụng đạo Thiên Chúa trong việc phong "thánh tử đạo" ở Việt Nam của lực lượng Công an tỉnh đã được Ban Bí thư Trung ương Đảng và Bộ Nội vụ biểu dương khen thưởng.

Trước âm mưu và hoạt động phá hoại an ninh quốc gia của các thế lực thù địch, ngày 11/4/1988, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Hà Nam Ninh họp ra Nghị quyết

số 14 - NQ/TU về nhiệm vụ bảo vệ An ninh Quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội năm 1988:

Về đánh giá nhiệm vụ công tác an ninh năm 1987: đảm bảo An ninh Quốc gia không để xảy ra bất ngờ; kịp thời phát hiện ngăn chặn được nhiều vụ chạy trốn ra nước ngoài; không để xảy ra gây rối, bạo loạn ở những địa bàn xung yếu; bảo vệ an toàn nội bộ; bước đầu đấu tranh có hiệu quả đối với các hoạt động chiến tranh tâm lý, phá hoại của địch. Đồng thời Nghị quyết cũng chỉ ra những nhược điểm, tồn tại: Sự lãnh đạo của một số cấp uỷ Đảng đối với công tác an ninh trật tự chưa sâu sát, chưa gắn với nhiệm vụ chính trị; chưa phát huy sức mạnh của các đoàn thể quần chúng và các ngành chức năng; việc bố trí lực lượng và thế trận đấu tranh của các lực lượng Công an chậm được đổi mới.

Những nhiệm vụ chính về công tác an ninh trật tự, Nghị quyết số 14- NQ/TU nêu rõ: Phát động mạnh mẽ phong trào quần chúng bảo vệ An ninh Tổ quốc với những nội dung thiết thực, hình thức linh hoạt, tạo chuyển biến mới nhất ở các địa bàn trọng điểm. Tập trung chỉ đạo giải quyết những vấn đề về an ninh trật tự ở các địa bàn trọng điểm, gắn với những vấn đề bức thiết về kinh tế. Bảo vệ nội bộ, bảo vệ tài sản

XHCN, thực sự đổi mới cơ chế quản lý kinh tế - xã hội, nhất là ở cơ sở xã, phường, thị trấn. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa tội phạm, đề cao pháp chế XHCN, bố trí lực lượng hợp lý, liên tục tấn công tội phạm, nhất là bọn tội phạm hình sự nguy hiểm, xây dựng lực lượng Công an trong sạch vững mạnh.

Thực hiện Quyết định số 227/HĐBT ngày 19/12/1987 của Hội đồng Bộ trưởng về việc sắp xếp lại tổ chức, tinh giảm biên chế các cơ quan hành chính sự nghiệp; Chỉ thị số 01/CT-BNV ngày 15/2/1988 của Bộ Nội vụ về việc giảm biên chế trong lực lượng Công an nhân dân, ngày 12/5/1988, Giám đốc Công an Hà Nam Ninh xây dựng kế hoạch hướng dẫn các đơn vị Công an trong tỉnh tiến hành phân loại cán bộ, chiến sỹ theo Chỉ thị 01, đồng thời xây dựng quy hoạch cán bộ, đánh giá đúng thực trạng, bố trí sắp xếp lại lực lượng theo hướng tinh giảm, tăng cường cho cơ sở. Công an tỉnh cũng kiện toàn bộ máy theo mô hình tổ chức mới, rút gọn đầu mối của Công an tỉnh từ 49 đơn vị xuống 45 đơn vị (Phòng, Ban), bố trí lực lượng ở các bộ phận gián tiếp và ở các phòng, ban Công an tỉnh xuống 44,9%, tăng cường cho Công an các huyện, thị xã... nhất là các địa bàn trọng điểm thêm 1,72%. Chuyển tổ chức Công an phường ở thị

xã sang bán chuyên trách, giải quyết chính sách nghỉ hưu cho 15 đồng chí, chuyển ngành 28 đồng chí, miễn nhiệm 13 đồng chí năng lực yếu. Cử đi học dài hạn 34 đồng chí, cho thôi việc hoặc buộc thôi việc 35 trường hợp ý thức kỷ luật kém, chất lượng công tác thấp.

Trước tình hình trật tự trị an có những diễn biến phức tạp, kỳ họp thứ 15 Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam Ninh ngày 18/10/1988 đã ra Nghị quyết về tăng cường công tác trật tự trị an. Nghị quyết đánh giá “tình hình trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi chưa ổn định, có mặt diễn biến phức tạp, đòi hỏi các cấp, các ngành khối nội chính phải thật đề cao trách nhiệm giữ gìn trật tự an toàn xã hội, lập lại kỷ cương phép nước, tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất và đời sống phát triển...”.

Thực hiện Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh, kỳ họp thứ 15, Giám đốc Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị Công an trong tỉnh tập trung làm tốt một số công tác trọng tâm: Tăng cường và thường xuyên tuyên truyền giáo dục pháp luật trong nhân dân, tổ chức phát động quần chúng tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội, tập trung giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân. Củng cố kiện toàn các đơn vị

trực tiếp chiến đấu, đảm bảo trong sạch, vững mạnh, làm nòng cốt đảm bảo việc thực hiện pháp luật được nghiêm minh. Duy trì, thường xuyên mở những đợt hoạt động mạnh nhằm tấn công truy quét, trấn áp tội phạm, nhất là bọn côn đồ hung hãn, giết người, cướp của, bọn có vũ khí. Phối hợp với các ngành Kiểm sát, Tòa án để công tác xét xử bọn tội phạm được nghiêm minh, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bản án có hiệu lực phải được thi hành triệt để, chấm dứt tình trạng bản án có hiệu lực mà tội phạm vẫn nhởn nhơ ngoài xã hội, thách thức, gây bất bình trong nhân dân.

Để tăng cường bảo vệ An ninh Quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, xây dựng lực lượng An ninh nhân dân, Cảnh sát nhân dân vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ trong tình hình mới. Ngày 14/11/1987, Chủ tịch Hội đồng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký Sắc lệnh số 01/LCT công bố Pháp lệnh An ninh nhân dân; ngày 11/2/1989 ký Sắc lệnh số 14/LCT công bố Pháp lệnh Cảnh sát nhân dân. Thực hiện 2 Pháp lệnh của Chủ tịch Hội đồng Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Bộ Nội vụ. Thường vụ Đảng uỷ - Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện.

Đối với lực lượng An ninh nhân dân, sắp xếp kiện toàn theo hướng chuyên sâu, tăng cường cho những đơn vị mũi nhọn chiến đấu, những địa bàn trọng điểm theo tuyến, không bố trí dàn đều theo địa bàn hành chính. Năm 1989, đã sáp nhập Phòng PA27 vào PA12; đề nghị giữ nguyên 2 Phòng PA15 và PA16, tiếp tục hoàn chỉnh mô hình Tổ tình báo trực thuộc Giám đốc; sáp nhập 2 Phòng PA17 và PA25 thành Phòng PA25 mới (Bảo vệ nội bộ), chuyển giao nhiệm vụ chống các thế lực thù địch phá hoại tư tưởng từ PA25 sang PA16. Rút bớt lực lượng An ninh ở Công an huyện, không bố trí lực lượng An ninh ở cấp phường để tăng cường cho các Phòng trình sát An ninh, chuyên sâu theo từng hệ loại đối tượng, từng chuyên đề nghiệp vụ.

Đối với lực lượng Cảnh sát nhân dân, sắp xếp mô hình tổ chức bố trí lực lượng theo địa bàn hành chính. Lực lượng Cảnh sát hình sự - kinh tế bố trí theo địa bàn với bố trí theo tuyến và địa bàn trọng điểm. Đề nghị Bộ cho tách Phòng PC26 thành Phòng PC26 và PC26B; đổi tên Phòng Chấp pháp thành Phòng Cảnh sát điều tra (PC16); củng cố các đội Cảnh sát điều tra ở Công an các huyện, thành phố, thị xã; lập Đại đội Cảnh sát cơ động thuộc Phòng Cảnh sát bảo vệ. Tăng cường 74 cán bộ, chiến sỹ cho các đơn vị chiến

đấu, mũi nhọn (29 đồng chí tăng cường cho PC14; 45 đồng chí cho PC16).

Năm 1989 là năm toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, trong điều kiện tình hình thế giới và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp. Hoà bình và hợp tác sẽ tạo ra những thuận lợi cơ bản cho công cuộc đổi mới, song ẩn chứa nhiều khó khăn thử thách trên mặt trận an ninh, trật tự. Vì vậy, ngày 16/3/1989, Tỉnh uỷ Hà Nam Ninh đã có Chỉ thị số 18-CT/TU về công tác an ninh, trật tự năm 1989: Yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương nghiêm túc kiểm điểm đánh giá đúng tình hình, đề ra những biện pháp cụ thể, tập trung chỉ đạo thực hiện tốt những công tác trọng tâm như: Thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân nâng cao cảnh giác cách mạng, phát động phong trào quần chúng bảo vệ An ninh Tổ quốc. Tiến hành sơ kết và có kế hoạch đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị trong nội bộ cơ quan, trong nhân dân. Nâng cao trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, thủ trưởng các ngành, đoàn thể trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở và cơ quan. Rà soát, kiểm tra đánh giá lại tất cả các địa bàn trọng điểm, vùng xung yếu, có kế hoạch toàn diện; chủ động chống bọn phản động trốn đi nước ngoài và ở nước ngoài

về. Xây dựng và chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng ngừa xã hội, huy động sức mạnh của các ngành chức năng đấu tranh chống đầu cơ buôn lậu, đấu tranh chống tội phạm hình sự, lập lại trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng. Xây dựng lực lượng Công an trong sạch, vững mạnh theo hướng nâng cao chất lượng, bộ máy gọn nhẹ, hoạt động có hiệu quả cao.

Trước tình hình trật tự an toàn xã hội ở các địa phương trong đó có tỉnh Hà Nam Ninh diễn biến ngày càng phức tạp, số vụ án hình sự tính từ tháng 11 năm 1988 đến tháng 5 năm 1989 xảy ra 1.182 vụ tăng 141%. Thực hiện Nghị quyết của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội và Chỉ thị số 135/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ra ngày 14/5/1989 về “tăng cường công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới”. Ngày 16/6/1989, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Chỉ thị số 22/CT-TU về “tăng cường công tác phòng ngừa và đấu tranh trấn áp tội phạm hình sự, lập lại kỷ cương trật tự an toàn xã hội”. Thành lập Ban chỉ đạo và quyết định mở đợt cao điểm phát động quần chúng tấn công trấn áp tội phạm mang tên “chiến dịch 135”, đồng chí Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban. Đồng chí Đỗ Hữu Thuận, uỷ viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Giám đốc Công an tỉnh làm Phó Ban thường trực Ban chỉ đạo

của tỉnh. Kết quả, trong 3 tháng cao điểm đã triệt phá 78 băng, ổ, nhóm lưu manh chuyên nghiệp; điều tra khám phá 27 vụ cướp, cưỡng đoạt, bắt 54 tên, tiêu diệt 01 tên, thu 05 khẩu súng, 02 lựu đạn; lập hồ sơ duyệt bắt tập trung cải tạo 229 tên; tổ chức cưỡng bức lao động tại cơ sở trên 2.000 đối tượng; tiến hành bắt kiểm điểm, giáo dục cảm hoá trên 18.000 lượt đối tượng; vận động trên 100 đối tượng hình sự ra đầu thú. Các địa phương trong tỉnh đều lập quỹ bảo vệ an ninh và thành lập các Trung đội An ninh Quốc phòng làm nhiệm vụ thường trực giữ gìn an ninh, trật tự ở cơ sở. Trong quá trình thực hiện có nhiều đơn vị, cá nhân được cấp trên khen thưởng, trong đó có Công an thị xã Hà Nam. Tỉnh Hà Nam Ninh trở thành đơn vị lá cờ đầu toàn quốc triển khai, thực hiện có hiệu quả và có nhiều sáng kiến, kinh nghiệm nổi bật trong thực hiện Chỉ thị 135 của Hội đồng Bộ trưởng; được Bộ Nội vụ khen thưởng và thông báo kinh nghiệm cho các tỉnh, thành phố trong cả nước học tập. Sau đó lực lượng Công an trong tỉnh tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện “chiến dịch 135” gắn với các Chỉ thị, Nghị quyết khác góp phần tích cực tạo ra nhiều chuyển biến cơ bản tình hình trật tự an toàn xã hội,

phục vụ đắc lực nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội trong tỉnh. Tuy nhiên, ở một số nơi cấp uỷ, chính quyền và thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành chỉ đạo chưa kịp thời, thiếu tập trung, nên kết quả còn hạn chế.

Với đường lối đổi mới, đa dạng hoá, đa phương hoá các quan hệ quốc tế, tháng 7 năm 1989, Nhà nước ta đã cho phép phái đoàn Tòa thánh Vatican do Hồng y Echegaray đặc phái viên của Giáo Hoàng đến thăm Giáo hội Việt Nam. Mục đích của đoàn đến Việt Nam nhằm kiểm tra, đánh giá tình hình Giáo hội Việt Nam, tập trung ở những địa phận có đông đồng bào Thiên Chúa giáo. Hà Nam Ninh có 2 địa phận đoàn sẽ đến thăm và dự lễ ở Tòa giám mục Bùi Chu, Phát Diệm, nhà thờ lớn thành phố Nam Định. Giáo hội chủ trương sẽ tổ chức đón rước lớn, huy động giáo dân đến dự đông nhằm phô trương thanh thế, cũng nhân sự kiện này một số đối tượng có ý định lén lút tuyên truyền nói xấu Đảng, chính quyền ở địa phương.

Thực hiện tốt đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước mà vẫn giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo các phòng, ban xây dựng kế hoạch an ninh đối với phái đoàn Vatican và phương án đảm bảo an ninh

trật tự trước, trong và sau khi đoàn đến thăm địa phương. Đồng thời tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp thực hiện. Dưới sự chỉ đạo của Giám đốc Công an tỉnh, các phòng chức năng phối hợp với Công an các huyện, thành phố cùng Công an xã nắm tình hình, làm việc với Toà giám mục và các linh mục phụ trách xứ, yêu cầu họ thực hiện đúng quy định của Nhà nước về hoạt động tôn giáo. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trên những trục đường mà phái đoàn đi qua. Sáng ngày 03/7/1989, đoàn đến thăm nhà thờ lớn Nam Định, Hồng y Trịnh Văn Căn, Phó Giám mục Nguyễn Văn Sang, Nguyễn Văn Yến, linh mục Lê Đắc Trọng và khoảng 25 nghìn giáo dân đến dự lễ. Trưa ngày 03/7/1989, đoàn đến thăm Toà giám mục Bùi Chu, có khoảng 40 nghìn giáo dân các nơi đến dự lễ. Do chủ động lập kế hoạch và phương án đảm bảo an ninh trật tự, mặc dù số lượng giáo dân về dự lễ rất đông nhưng tình hình an ninh, trật tự ở những địa bàn đoàn đến thăm được đảm bảo tốt.

Để kịp thời giải quyết các vụ việc về an ninh trật tự xảy ra ở địa phương và tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước ở cơ sở. Ngày 12/10/1989, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ra Quyết định số 136/QĐ-BNV về việc “cử

cán bộ Công an huyện trực tiếp làm Phó trưởng Công an xã”. Tháng 10/1989, Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo Công an các huyện, thị xã... tổ chức học tập quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện Quyết định của Bộ. Nghiên cứu, lựa chọn những sỹ quan có đủ tiêu chuẩn theo quy định để cử xuống làm Phó trưởng Công an xã thường trực. Sau học tập, quán triệt, các đơn vị đã tuyển chọn tổ chức tập huấn và đưa 38 sỹ quan xuống 38 xã trong đợt I. Trước khi bố trí cán bộ xuống xã, lãnh đạo Công an huyện thống nhất với cấp uỷ, chính quyền sẽ chuyển sinh hoạt Đảng, Đoàn nhằm tạo điều kiện để cán bộ được tăng cường yên tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Đồng thời Giám đốc Công an tỉnh chỉ đạo Công an các huyện trong tỉnh tiếp tục nghiên cứu, tuyển chọn đưa cán bộ xuống làm Phó trưởng Công an xã. Đến tháng 5/1991, Công an tỉnh Hà Nam Ninh đã đưa 328 cán bộ Công an huyện xuống làm Phó trưởng Công an xã thường trực (đạt 73,7%).

Sau 2 năm thực hiện Quyết định 136, thấy không còn phù hợp với tình hình, năm 1991 Bộ Nội vụ ra Quyết định số 1360/QĐ-BNV cho rút số cán bộ Công an huyện tăng cường cho các xã về, ngừng việc cử cán bộ Công an huyện xuống làm Phó trưởng Công an xã.

Thực hiện Quyết định số 148/QĐ- BNV ngày 18/10/1989 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Mai Chí Thọ, Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo Phòng Tổ chức cán bộ, phối hợp với lãnh đạo Công an các huyện, xây dựng phương án sắp xếp lại tổ chức biên chế Công an các huyện theo mô hình 5 Đội công tác gồm: Đội Tham mưu tổng hợp; Đội Cảnh sát điều tra; Đội Cảnh sát hình sự; Đội An ninh; Đội Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Trước khi triển khai ra toàn tỉnh, Giám đốc chỉ đạo làm thí điểm ở 2 huyện về mô hình tổ chức mới. Thực hiện việc phân công, phân cấp chức năng nhiệm vụ cho Công an huyện; tổ chức cho cán bộ chiến sỹ học tập quán triệt về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Công an cấp huyện trong tình hình mới. Đến cuối năm 1989, đã hoàn thành việc hướng dẫn làm thí điểm cho Công an 2 huyện, những Công an huyện còn lại tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức biên chế theo Quyết định của Bộ trưởng.

Thực hiện Nghị định số 50/HĐBT ngày 24/5/1989 của Hội đồng Bộ trưởng và sự chỉ đạo của Bộ Nội vụ, đầu năm 1990, Công an Hà Nam Ninh đã thực hiện tuyển chiến sỹ nghĩa vụ cho Công an tỉnh và các đơn vị của Bộ. Đây là công tác mới, Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo Phòng Tổ chức cán bộ nghiên cứu kỹ

Nghị định số 50/HĐBT; Quy định số 131 về tiêu chuẩn chính trị của cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Công an nhân dân và Luật Nghĩa vụ quân sự; Chỉ thị số 22, Thông tư số 15, hướng dẫn công tác tuyển chọn huấn luyện, sử dụng chiến sỹ nghĩa vụ Công an nhân dân. Sau khi được tập huấn, Công an các huyện, thị xã... phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự huyện tổ chức tuyển chọn, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để xây dựng kế hoạch, phân bổ chỉ tiêu từng địa bàn tuyển quân, đồng thời phối hợp với các đơn vị của Bộ Nội vụ có chỉ tiêu tuyển quân ở Hà Nam Ninh như C22, V26, V15 để tuyển chọn. Năm 1990, đã tuyển được 150 chiến sỹ nghĩa vụ, 50 chỉ tiêu cho Công an tỉnh, 100 chỉ tiêu cho các đơn vị ở Bộ, đảm bảo tiêu chuẩn chính trị, sức khỏe, văn hoá.

Từ năm 1987, tình hình đối tượng phạm tội có lệnh truy nã, trốn thi hành án, trốn khỏi nơi giam giữ xảy ra nghiêm trọng. Hầu hết số này sống lén lút, bất hợp pháp, hình thành băng, ổ, nhóm tiếp tục hoạt động phạm pháp, gây mất trật tự an toàn xã hội. Việc vận động đối tượng ra tự thú và truy bắt đối tượng lẩn trốn là yêu cầu cấp bách của các đơn vị, địa phương. Ngày 18/12/1989, Bộ Nội vụ có Công điện số 40 về “mở đợt vận động đối tượng phạm tội đang

trốn tránh pháp luật ra đầu thú để hưởng chính sách khoan hồng”. Thực hiện Công điện của Bộ Nội vụ, Giám đốc Công an tỉnh đã báo cáo Thường trực Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh để tranh thủ sự chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền và phối hợp với các cấp, các ngành. Đồng thời tổ chức triển khai, quán triệt tới các đơn vị Công an trong tỉnh nội dung Công điện số 40 của Bộ, Thông tư Liên ngành số 05/TT-LN ngày 02/6/1990 của Bộ Nội vụ, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tư Pháp, hướng dẫn thi hành chính sách đối với người phạm tội ra tự thú. Công an các huyện, thành phố, thị xã, tiến hành rà soát lập danh sách các đối tượng truy nã, trốn thi hành án của địa phương đang lẩn trốn. Chỉ đạo Công an phụ trách xã, Cảnh sát khu vực thông báo tới Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã, phường, phối hợp với các ngành, đoàn thể, bảo vệ dân phố, đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng trên những phương tiện thông tin đại chúng, trực tiếp gặp gỡ gia đình thân nhân đối tượng để tuyên truyền giải thích chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội ra đầu thú. Một số địa phương còn tổ chức toạ đàm với thân nhân các đối tượng để động viên, thuyết phục họ nâng cao trách nhiệm trong việc đưa người phạm tội ra đầu thú.

Ngày 27/3/1990, Công an tỉnh đã tổ chức sơ kết đợt cao điểm vận động đối tượng phạm tội ra đầu thú (từ tháng 12 năm 1989 đến tháng 3 năm 1990). Sau 3 tháng thực hiện, đã có 89 đối tượng ra đầu thú, trong đó có nhiều đối tượng nguy hiểm mà ta tốn nhiều công sức nhưng chưa bắt được như: Nguyễn Văn Thuỷ sau khi gây án đã bỏ trốn vào Đà Nẵng, gia đình đi tìm về đưa đến trụ sở Công an, Thuỷ đã thành khẩn khai báo và nộp 01 khẩu súng AK, 03 viên đạn. Nhiều đối tượng gây án chưa bị phát giác hoặc chưa có đủ tài liệu kết luận cũng ra tự thú và khai báo đầy đủ hành vi phạm tội của mình như tên Phạm Văn Doanh, Nguyễn Văn Hiền can tội cướp giật tài sản công dân; một nhóm trộm cắp 7 tên sau khi gây án đã ra đầu thú và khai báo thêm 16 vụ trộm cắp. Những đối tượng ra đầu thú, các đơn vị đều tiến hành lập biên bản phân loại và đề xuất các ngành nội chính xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật và thực hiện chính sách khoan hồng của Đảng, Nhà nước mà đối tượng được hưởng. Đây là chủ trương đúng đắn, kịp thời, được nhân dân đồng tình ủng hộ, góp phần bảo đảm an ninh trật tự ở địa phương.

Do được giáo dục về lòng yêu nước và tinh thần cảnh giác, thời gian đầu tháng 4 năm 1990, thủ nhang đền Trần (Mỹ Lộc - Nam Định) phát hiện

trong hòm công đức có 2 tờ rơi đem nộp cho cơ quan Công an với nội dung: “nếu bạn cung cấp thông tin về người Mỹ còn sống sót trong chiến tranh thì sẽ được trả 2,5 triệu USD, nếu cung cấp tin về hài cốt người Mỹ bị chết trong chiến tranh tại Việt Nam sẽ được trả 1,5 triệu USD”. Qua công tác nắm tình hình, lực lượng An ninh phát hiện 2 khách du lịch là cựu chiến binh Mỹ đến thăm quan đền Trần có biểu hiện nghi vấn. Giám đốc Công an tỉnh đã chỉ đạo lực lượng trinh sát nhanh chóng xác minh 2 khách du lịch Mỹ đang tiếp tục hành trình du lịch tại Tam Cốc, Bích Động - Ninh Bình và về ăn nghỉ tại khách sạn Hoa Lư, đồng thời triển khai đối sách. Tại khách sạn Hoa Lư khi đoàn làm thủ tục thanh toán để rời khỏi địa phương, nhân viên lễ tân phát hiện 1 khách du lịch cố tình làm rơi 1 tờ Việt Nam đồng và kèm theo 1 tờ rơi có nội dung như đã phát hiện tại đền Trần. Nhân viên lễ tân đã kịp thời báo cáo với lực lượng trinh sát của Công an tỉnh đang theo dõi đối tượng tại khách sạn. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản vi phạm, cảnh cáo hoạt động sai trái của đối tượng, yêu cầu họ kết thúc hành trình du lịch và rời khỏi Việt Nam. Việc chủ động thực hiện đối sách đối với hoạt động của đoàn du lịch Mỹ, đã góp phần thực hiện chính sách đối ngoại mềm dẻo

của Đảng, Nhà nước ta, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật Việt Nam.

Để rút ra những kinh nghiệm trong công tác tổ chức, biên chế của Công an tỉnh từ 1986 - 1990, được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ, ngày 24/11/1990, Giám đốc Công an tỉnh đã tổ chức Hội nghị sơ kết. Báo cáo sơ kết đã nêu rõ tình hình về tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, những thay đổi về tổ chức và chức năng nhiệm vụ của các đơn vị Công an tỉnh trong 4 năm qua, đồng thời cũng nhận xét, đánh giá tổng quát về ưu điểm : tổ chức bộ máy tương đối ổn định, các đơn vị thuộc Công an tỉnh đều xác định được chức năng nhiệm vụ cụ thể, không có đơn vị nào không rõ chức năng, nhiệm vụ; các đơn vị đều có sự phân công, phối hợp rõ ràng trong guồng máy thống nhất của Công an tỉnh; trong sự biến đổi của tổ chức đã có sự nghiên cứu cân nhắc cụ thể, không có tổ chức nào khi giải thể hoặc sáp nhập lại bị bỏ sót chức năng nhiệm vụ, nó thể hiện tính liên tục của tổ chức; trong sự biến động của tổ chức được điều phối lực lượng theo phương án đảm bảo số lượng và chất lượng, bổ sung cán bộ cho các đơn vị theo hướng chuyên sâu, mang đặc điểm, tính chất đặc thù của từng lực lượng mà Bộ đã định hướng. Về biên chế đã thể hiện một bước

quan trọng trong việc thực hiện Chỉ thị số 01 của Bộ về kiện toàn tổ chức, tinh giảm biên chế, bố trí lại lực lượng, với yêu cầu coi trọng chất lượng, rút gọn đầu mối, tạo điều kiện cho đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ. Về tồn tại: mô hình tổ chức trong mấy năm qua có một số phòng đã mấy lần thay đổi, nhập vào rồi tách ra, tách ra rồi lại nhập vào, gây xáo trộn về tổ chức, ảnh hưởng tư tưởng cán bộ, chiến sỹ như Phòng Bảo vệ nội bộ, Phòng Cảnh sát giao thông, Phòng Hậu cần, Phòng Nghiên cứu khoa học... Các quyết định tách nhập còn nóng vội chưa nghiên cứu kỹ về thực tế của địa phương, mà dập khuôn máy móc theo mô hình tổ chức của Bộ; về phân công nhiệm vụ cho mỗi đơn vị, có nhiệm vụ bị chia cắt như: công tác chống địch phá hoại tư tưởng, công tác quản lý người nước ngoài, quản lý hoạt động du lịch, đào tạo quản lý Công an xã, quản lý hồ sơ... dẫn đến việc chỉ đạo theo dõi không được thường xuyên, khó sơ kết, tổng kết, khó khăn cho công tác chỉ đạo hướng dẫn; chức năng nhiệm vụ của Phòng Tham mưu An ninh và Tham mưu Cảnh sát chưa thể hiện thật sự là 2 cơ quan tham mưu chiến đấu của hai lực lượng. Hoạt động thiếu tính hệ thống từ tỉnh xuống huyện, thực chất hai phòng tham mưu chỉ làm công tác tổng hợp tình hình cho hai Ban chỉ huy, dẫn tới sự trùng

dẫn chức năng nhiệm vụ của Phòng Tham mưu tổng hợp, tạo ra sự thiếu tập trung thống nhất, chia cắt về nhiệm vụ, tạo sự công kênh cho bộ máy.

Hội nghị sơ kết đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của công tác tổ chức biên chế trong thời gian tới: tiếp tục củng cố và ổn định tổ chức, nâng cao chất lượng của các đơn vị trên cơ sở kiện toàn bộ máy lãnh đạo, nâng cao chất lượng cán bộ, chiến sỹ. Khảo sát nghiên cứu chức năng, nhiệm vụ của tổ chức, nhất là những tổ chức đang có vấn đề vướng mắc về nhiệm vụ, mối quan hệ phối hợp để có hướng điều chỉnh cho phù hợp. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp điều chỉnh lực lượng theo hướng tăng cường cho các đơn vị trực tiếp chiến đấu, các địa bàn trọng điểm. Bố trí lực lượng theo đối tượng, địa bàn và theo tuyến hoạt động do Bộ chỉ đạo. Sơ kết lại việc bố trí 11 Công an phường bán chuyên trách để có cơ sở thực tiễn báo cáo Bộ quyết định cho trở lại thành Công an phường chính quy ở các thị xã.

Để bảo đảm an toàn, thành công của Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, ngày 11/3/1991, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Nghị quyết số 30/NQ-TU về nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Nghị quyết nêu rõ: các cấp

ủy Đảng phải nắm chắc và thật sự quan tâm đến những vấn đề mới đặt ra để đảm bảo an ninh chính trị, hết sức coi trọng việc liên tục phát động quần chúng, tăng cường công tác quản lý điều hành của chính quyền các cấp để đẩy mạnh các hoạt động nội chính, phòng ngừa, tấn công tội phạm, ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, hoạt động của địch, không để xảy ra biến động xấu, góp phần hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ năm 1991 của tỉnh, tạo cơ sở từng bước ổn định tình hình kinh tế - xã hội từ 1991 đến 1995. Nhiệm vụ cụ thể: bảo đảm giữ vững an ninh, trật tự bằng các phong trào cách mạng quần chúng, phòng ngừa và trấn áp tội phạm, củng cố, thiết lập trật tự kỷ cương xã hội; nắm vững tình hình, tập trung củng cố các địa bàn trọng điểm, vùng chính trị phức tạp, có kế hoạch phòng ngừa, bảo vệ nội bộ, bảo đảm tuyệt đối an toàn Đại hội Đảng các cấp và Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII. Củng cố xây dựng lực lượng chuyên trách và lực lượng quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự từ cơ sở.

Với phương châm “tích cực phòng ngừa, kịp thời phá án”, từ tháng 2 năm 1990 đến tháng 2 năm 1991, trên tuyến Quốc lộ 1A và 21A từ cầu Giẽ đến cầu Họ liên tiếp xảy ra nhiều vụ cướp ban đêm; đối tượng sử dụng súng ngắn, dao găm, lưỡi lê, đốn đường dưng

các xe ô tô qua lại để khống chế cướp tài sản của lái xe và hành khách đi trên xe. Sau thời gian điều tra, xác minh những nguồn tin do nhân dân cung cấp, ngày 24/2/1991, Công an tỉnh Hà Nam Ninh bắt khẩn cấp 2 tên Nguyễn Văn Quang và Lê Viết Nghĩa đều là đối tượng hình sự, trú tại thị xã Hà Nam (có lệnh truy nã của Công an tỉnh Hà Sơn Bình về tội trộm tài sản công dân và tàng trữ vũ khí trái phép) đang ẩn náu tại nhà Lê Thị Thơm ở xóm Chùa xã Ninh Thành, thị xã Ninh Bình. Khi bắt chúng, cơ quan Công an thu được 02 súng ngắn K54 và 31 viên đạn, 01 lưỡi lê cùng nhiều vật chứng khác. Qua đấu tranh chúng khai nhận hoạt động gây án từ năm 1988 đến khi bị bắt, Nguyễn Văn Quang và đồng bọn đã gây ra 25 vụ (18 vụ cướp, 7 vụ trộm). Trước tình hình tội phạm ngày càng diễn biến phức tạp, được sự chỉ đạo của Ban chỉ huy Cảnh sát, Phòng Cảnh sát điều tra đã tập trung lực lượng phối hợp với Công an huyện Thanh Liêm, Công an thị xã Hà Nam, Phòng Cảnh sát hình sự để đấu tranh giải quyết. Sau hơn một năm điều tra khám phá, toàn bộ ổ nhóm tội phạm gây ra các vụ cướp trên tuyến Quốc lộ 1A và 21A đã được làm rõ, đấu tranh mở rộng chuyên án, ta còn khám phá nhiều ổ nhóm tội phạm hình sự khác hoạt động trên các địa bàn : huyện Thanh Liêm, thị xã Hà Nam, huyện Duy

Tiên, huyện Kim Bảng. Kết thúc chuyên án cơ quan điều tra đã bắt 18 tên, thu 05 khẩu súng ngắn (trong đó có 03 khẩu K54, 02 súng côn, 38 viên đạn súng ngắn, 06 dao găm, 01 lưỡi lê). Nguyễn Văn Quang là tên chủ mưu, cầm đầu, y tham gia 13 vụ cướp có sử dụng vũ khí, 01 vụ trộm. Quang là tên lưu manh đặc biệt nguy hiểm đang có lệnh truy nã. Lê Viết Nghĩa đã tham gia 12 vụ cướp, 01 vụ trộm, y là tên lưu manh đặc biệt nguy hiểm. Ngày 18/7/1991, Toà án nhân dân tối cao mở phiên toà tại thị xã Hà Nam, xét xử Nguyễn Văn Quang, Lê Viết Nghĩa và đồng phạm. Tuyên phạt Nguyễn Văn Quang tử hình, Lê Viết Nghĩa tù chung thân, những tên còn lại với mức án 10 năm, 5 năm và 1 năm tù giam.

Đêm 13/3/1991, Công an thành phố Nam Định nhận được tin báo: có một số thanh niên mang vũ khí đến đe dọa, cướp tài sản tại nhà ông Bùi Văn Vượng ở số nhà 250 Hoàng Văn Thụ thành phố Nam Định. Công an thành phố Nam Định đã kịp thời triển khai kế hoạch, cử tổ công tác do đồng chí Phan Vĩnh, Phó Công an thành phố trực tiếp chỉ huy xuống địa bàn triển khai đội hình chiến đấu. Khi tới nơi, bọn cướp đang dùng vũ khí uy hiếp những người trong gia đình để lục soát tài sản. Với tinh thần sẵn sàng xả thân bảo vệ tính mạng và tài sản

của nhân dân, tổ công tác đã nhanh chóng triển khai đội hình bắt cướp, bảo vệ tính mạng, tài sản cho gia đình và nhân dân trong khu vực. Phát hiện có lực lượng Công an, bọn cướp vừa chống trả quyết liệt, vừa bỏ chạy về phố Hoàng Hữu Nam. Các đồng chí trong tổ công tác đã nhanh chóng truy kích. Khi tiếp cận đối tượng, thượng úy Bùi Quang Đài dùng vũ thuật đánh văng khẩu súng ngắn trên tay 1 tên cướp; các đồng chí Vĩnh, Thường, Thịnh, lao vào vật lộn dằng co quyết liệt với bọn cướp. Một tên cướp liều lĩnh ném lựu đạn làm đồng chí Phan Vĩnh, Bùi Quang Đài, Phạm Mạnh Thường, Bùi Tất Thịnh, bị thương nặng. Với tinh thần kiên quyết tấn công tội phạm, đại úy Đỗ Nhâm, trung úy Nguyễn Văn Tiến tiếp tục truy đuổi bọn cướp, nhưng với bản chất lưu manh, côn đồ, hung hãn, chúng tiếp tục ném lựu đạn chống trả. Để bảo vệ an toàn cho nhân dân đi lại trên đường phố, đồng chí Nhâm đã nổ súng tiêu diệt tên cướp Phạm Thanh Quang, 18 tuổi, ở phường Quang Trung - thị xã Thái Bình (nay là thành phố Thái Bình). Đến ngày 15/3/1991, Công an thành phố Nam Định đã truy bắt được những tên còn lại gồm: Nguyễn Mạnh Cường, 18 tuổi; Lê Hồng Sơn, 19 tuổi; Trương Văn Bình, 16 tuổi đều ở phường Lê Hồng Phong thị xã Thái Bình. Được tin băng cướp bị triệt

phá, cán bộ và nhân dân rất phấn khởi, các đoàn thể, tổ chức quần chúng tới thăm hỏi tặng quà động viên các đồng chí Công an bị thương trong khi làm nhiệm vụ.

Để động viên, cổ vũ tinh thần dũng cảm kiên quyết đấu tranh chống tội phạm, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Giám đốc Công an tỉnh đã quyết định khen thưởng và thăng cấp hàm trước niên hạn cho các đồng chí Phan Vĩnh, Đỗ Nhâm, Bùi Quang Đài, Bùi Tất Thịnh, Phạm Mạnh Thường, Nguyễn Văn Tiến. Trong đó các đồng chí Phan Vĩnh, Đỗ Nhâm, Bùi Quang Đài, Bùi Tất Thịnh, Phạm Mạnh Thường được Hội đồng Nhà nước tặng Huân chương chiến công hạng Nhì, đồng chí Nguyễn Văn Tiến được Hội đồng Bộ trưởng tặng bằng khen.

Nhằm tăng cường sự chỉ đạo, thực hiện có kết quả Nghị quyết liên tịch giữa Ban thư ký Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Nội vụ về sự phối hợp trong cuộc vận động toàn dân xây dựng phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc. Giám đốc Công an tỉnh đã tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Thông tri số 42-TTr/TU ngày 10/5/1991 với nội dung yêu cầu: Ủy ban mặt trận Tổ quốc tỉnh và Ban Giám đốc Công an tỉnh phối hợp xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hiện Nghị quyết liên tịch trên

địa bàn tỉnh. Để nghị quyết được triển khai có hiệu quả cần coi trọng việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân; giáo dục, động viên quần chúng nhận rõ tình hình và nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự, nâng cao cảnh giác đấu tranh chống mọi âm mưu và hoạt động phá hoại của địch, liên tiếp tấn công các bọn tội phạm; xây dựng xã, phường, cơ quan, xí nghiệp an toàn. Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục về nếp sống mới trong nhân dân, tạo dư luận xã hội lên án mạnh mẽ các hành vi trái pháp luật, các hủ tục lạc hậu, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật...

Ủy ban Mặt trận các cấp chủ trì cùng các ban, ngành, đoàn thể vận động quần chúng xây dựng quỹ khen thưởng trong phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc và phối hợp với Công an cùng cấp, xét khen thưởng kịp thời những cá nhân, đơn vị có thành tích xuất sắc trong phong trào.

Triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch giữa Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc và Bộ Nội vụ, từ tháng 6 đến tháng 12 năm 1991, Công an huyện Thanh Liêm đã tham mưu cho Huyện ủy và chính quyền về việc phát động phong trào xây dựng: “thôn xóm bình yên, gia đình hoà thuận” gắn với phong trào bảo vệ An ninh Tổ quốc và tiếp tục thực hiện Chỉ thị 135 của Hội đồng Bộ trưởng với thực tế ở địa

phương. Mục đích của phong trào nhằm phát động quần chúng tấn công, trấn áp tội phạm, giữ gìn trật tự an ninh thôn, xóm. Xây dựng thôn xóm bình yên theo 5 tiêu chuẩn và gia đình hoà thuận theo 3 tiêu chuẩn; bài trừ tệ nạn xã hội như: cờ bạc, số đề, nghiện hút, đồng bóng, bói toán, mê tín dị đoan, ma chay, cưới xin tốn kém.

Phong trào đã khơi dậy khí thế cách mạng của quần chúng, thu hút mọi tầng lớp nhân dân tham gia cuộc vận động, niềm tin của quần chúng đối với Đảng, Nhà nước được nâng cao. Sau 6 tháng phát động, phong trào đã có 145/176 thôn với 24.171/30.970 gia đình (bằng 77%) đăng ký tham gia. Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện có những chuyển biến tích cực. Phong trào “thôn xóm bình yên, gia đình hoà thuận” đã được đông đảo quần chúng nhân dân đồng tình ủng hộ. Từ những thành tích trên, huyện Thanh Liêm được Tỉnh uỷ chỉ đạo mở Hội nghị sơ kết rút kinh nghiệm và nhân rộng ra toàn tỉnh.

Tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khoá VIII (tháng 12/1991) đã ra Nghị quyết về việc chia tách một số tỉnh, thành phố, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 1992, trong đó tỉnh Hà Nam Ninh tách thành 2 tỉnh: Nam

Hà và Ninh Bình. Ngày 31/12/1991, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ra Chỉ thị, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ trước mắt và chuẩn bị tốt việc chia tách tỉnh. Trước hết làm tốt công tác tư tưởng để cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh hiểu đầy đủ, đúng đắn của việc chia tách tỉnh là nhằm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý khai thác tiềm năng có hiệu quả, xây dựng tỉnh giàu mạnh với phương châm: “đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, hợp lý, tiết kiệm, khẩn trương nhưng vững chắc”. Đẩy mạnh sản xuất vụ chiêm xuân (1991-1992). Tiếp tục thực hiện Quyết định số 315/HĐBT về chấn chỉnh tổ chức lại sản xuất, kinh doanh trong khu vực kinh tế quốc doanh, tăng cường hơn nữa công tác an ninh, trật tự.

Theo đó, lực lượng Công an tỉnh Hà Nam Ninh cũng tách thành Công an Nam Hà và Công an Ninh Bình. Được sự chỉ đạo của Bộ Nội vụ, của Tỉnh uỷ, Giám đốc Công an Hà Nam Ninh đã xây dựng kế hoạch thực hiện việc chia tách và thành lập 3 tiểu ban: tiểu ban tổ chức nhân sự, tiểu ban phân chia tài sản, tiểu ban phân chia hồ sơ tài liệu. Đến hết tháng 3 năm 1992, việc bố trí sắp xếp cán bộ cho Công an Nam Hà, Ninh Bình đã hoàn tất. Cán bộ, chiến sỹ Công an ở các huyện, thành phố, thị xã cơ bản vẫn giữ nguyên.

Quá trình sắp xếp bố trí cán bộ ở các phòng, ban cho Công an hai tỉnh: Nam Hà, Ninh Bình, đảm bảo hài hoà, cân đối cả về số lượng và chất lượng, đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ ở mỗi địa phương, đảm bảo để tổ chức bộ máy hoạt động được ngay, đồng thời cũng chiếu cố nguyện vọng được góp sức xây dựng quê hương, hợp lý hoá gia đình của cán bộ, chiến sỹ, tạo điều kiện để họ yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Đồng chí Đỗ Hữu Thuận được Bộ điều động về nhận nhiệm vụ Quyền Tổng cục trưởng Tổng cục Hậu cần Công an nhân dân. Đồng chí Nguyễn Văn Khá, Phó Giám đốc Công an tỉnh Hà Nam Ninh được Bộ Nội vụ bổ nhiệm làm Giám đốc Công an tỉnh Nam Hà; đồng chí Trịnh Văn Vệ, Phó Giám đốc Công an tỉnh Hà Nam Ninh giữ chức Phó Giám đốc Công an tỉnh Nam Hà phụ trách An ninh; đồng chí Phạm Toàn Thịnh, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ được đề bạt làm Phó Giám đốc Công an tỉnh Nam Hà phụ trách Cảnh sát.

Thực hiện Quyết định số 38/QĐ-BNV ngày 28/3/1992 của Bộ Nội vụ về việc lập quỹ tình nghĩa tại các Tổng cục, Bộ Tư lệnh và Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; quỹ được xây dựng bằng

nguồn tự nguyện đóng góp của các đơn vị Công an các địa phương, của công ty, xí nghiệp và cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên Công an. Quỹ tình nghĩa được sử dụng để trợ cấp cho bản thân và gia đình cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng Công an thực sự có nhiều khó khăn về đời sống vật chất. Ngày 16/4/1992, Giám đốc Công an tỉnh ra quyết định thành lập quỹ tình nghĩa của Công an tỉnh Nam Hà, ngày 20/4/1992, Giám đốc Công an tỉnh ký Quyết định số 04/PX13 thành lập tổ quản lý quỹ tình nghĩa do một đồng chí lãnh đạo Phòng Tổ chức cán bộ làm tổ trưởng. Công an tỉnh đã tiến hành cuộc vận động mỗi cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên tự nguyện góp một ngày lương vào quỹ tình nghĩa. Trong năm 1992, quỹ tình nghĩa đã tích lũy được trên 10 triệu đồng. Đã xét trợ cấp cho 311 đồng chí có hoàn cảnh khó khăn với số tiền là 8.345.000 đồng, mua 20 sổ tiết kiệm trị giá 3.889.000 đồng tặng 2 thương binh và 18 gia đình liệt sỹ nhân ngày 27/7. Việc lập, quản lý quỹ tình nghĩa và xét trợ cấp được thực hiện một cách công bằng, dân chủ, công khai, kịp thời, đúng mục đích, có ý nghĩa thiết thực, động viên cán bộ, chiến sỹ, phát huy truyền thống tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau khi khó khăn hoạn nạn của cán bộ, chiến sỹ Công an tỉnh Nam Hà.

Trước sự sụp đổ của mô hình chủ nghĩa xã hội ở các nước XHCN Đông Âu và Liên Xô, với âm mưu hoạt động phá hoại của các thế lực thù địch đối với nước ta, ngày 13/12/1991, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ra Chỉ thị số 594/CT-BNV về “công tác tư tưởng trong tình hình hiện nay”. Chỉ thị nêu rõ: thời gian qua, tình hình thế giới diễn ra nhiều biến động ảnh hưởng rất xấu đối với CNXH và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới, đã tác động nhiều mặt, trước hết về tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân ta. Công tác đảm bảo an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, tuy không để xảy ra những đợt biến xấu, song không ít cán bộ, chiến sỹ có biểu hiện dao động về lập trường tư tưởng, giảm sút ý chí chiến đấu, chạy theo lối sống thực dụng, hữu khuynh né tránh, mất đoàn kết, tha hoá biến chất, sách nhiễu và tham nhũng. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch không bao giờ từ bỏ tấn công CNXH, thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình” kết hợp với bạo loạn lật đổ, bằng nhiều thủ đoạn, trong đó phá hoại tư tưởng có vai trò hết sức quan trọng nhằm xoá bỏ CNXH ở Việt Nam. Vì vậy trong tình hình hiện nay, phải xác định vị trí hàng đầu của công tác tư tưởng. Chỉ thị nêu lên 3 yêu cầu cơ bản như: xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng cho cán bộ, chiến sỹ, bảo đảm

trung thành tuyệt đối với Đảng, với Tổ quốc XHCN và nhân dân; nêu cao tinh thần trách nhiệm, ý chí tấn công tội phạm, sẵn sàng xả thân vì sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự trong bất cứ tình huống nào; tạo sự đoàn kết nhất trí trong nội bộ, nâng cao phẩm chất đạo đức, đẩy lên phong trào hành động cách mạng, bảo vệ vững chắc an ninh trật tự, xây dựng lực lượng Công an trong sạch vững mạnh. Quán triệt Chỉ thị số 594/CT-BNV của Bộ trưởng, Giám đốc Công an Nam Hà đã xây dựng Kế hoạch số 12/KH-PX15 ngày 25/4/1992 tổ chức triển khai tới lãnh đạo Công an các đơn vị, sau đó tổ chức học tập cho 100% cán bộ, chiến sỹ. Kế hoạch nêu rõ những biện pháp chủ yếu nhằm thực hiện tốt Chỉ thị của Bộ trưởng là: tổ chức bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị cho cán bộ, chiến sỹ phù hợp với yêu cầu của từng lực lượng, từng loại cán bộ, chiến sỹ. Phát động các đợt thi đua ngắn với nội dung cụ thể, thiết thực để xây dựng lực lượng và thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn. Tổ chức tốt việc nắm tình hình và giải quyết những vấn đề tư tưởng trong nội bộ; chú trọng công tác quản lý nội bộ, chống tiêu cực tham nhũng trong nội bộ, chăm lo đời sống cán bộ, chiến sỹ. Duy trì và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chuyên môn và đoàn thể quần chúng. Chấn chỉnh và tăng cường công tác thông tin, giáo

dục chính trị tư tưởng. Sau khi triển khai, Công an các đơn vị, địa phương đều tổ chức kiểm điểm đánh giá công tác tư tưởng trong thời gian qua gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 594/BNV của Bộ trưởng, chỉ rõ ưu, khuyết điểm và nguyên nhân tồn tại. Đồng thời tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc việc xây dựng, thực hiện các quy trình công tác, quy chế làm việc, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động, xây dựng lực lượng ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Công an Nam Hà là đơn vị mới được chia tách còn gặp nhiều khó khăn, vừa ổn định tổ chức, vừa công tác và chiến đấu trong bối cảnh địa phương có những diễn biến hết sức phức tạp về an ninh, trật tự do những đối tượng phản động và phần tử có tư tưởng hận thù giai cấp, bất mãn chế độ gây ra. Đặc biệt là vụ Trịnh Văn Khải ở thôn Lạc Nhuế, xã Đồng Hóa, huyện Kim Bảng cùng đồng bọn điên cuồng chống lại chính quyền và phong trào cách mạng ở địa phương. Trịnh Văn Khải nguyên là giáo viên trường Đại học Hàng Hải, bị buộc nghỉ trước thời hạn vì có hành động gây chia rẽ nội bộ, tham ô tài sản XHCN, về quê từ năm 1986. Từ khi về quê với lòng hận thù giai cấp và tư tưởng bất mãn chế độ, Khải luôn tìm cách chống phá phong trào, chống lại chính quyền

cơ sở, nhất là khi Đảng ta đề ra đường lối đổi mới (thực hiện khoán trong nông nghiệp). Y kích động nhu cầu ruộng đất của người dân, rồi tổ chức họ tập trung lại để đi kiện đòi ruộng đất (ruộng ở đây bỏ hoang hoá từ năm 1965, huyện đã điều chỉnh giao cho xã Tân Sơn canh tác theo yêu cầu của xã). Cao điểm, Khải và đồng bọn đã kích động khoảng 500 người kéo ra cánh đồng làng thuộc xã Tân Sơn phá bờ chia lại ruộng đất và lập ra tổ chức “đội phản ứng nhanh 447” bất hợp pháp nhằm chống lại chính quyền cơ sở, gây rối an ninh trật tự. Cũng từ đó Trịnh Văn Khải liên tục kích động, lôi kéo đồng người đi Trung ương, tỉnh, khiếu kiện. Thậm chí còn bao vây đập phá trụ sở Ủy ban nhân dân huyện, bắt giữ Bí thư Đảng uỷ xã, bắt đại diện chính quyền huyện, xã, phải ký vào biên bản theo yêu cầu của chúng. Hành vi phạm pháp của Khải đã được cơ quan An ninh điều tra khởi tố và ra lệnh bắt tạm giam, đồng thời được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Hà phê chuẩn. Ngày 10/4/1992 là ngày tổ chức bắt Trịnh Văn Khải, đã bị Khải phát hiện và từ đó y cố thủ trong làng. Khi đi lại trong làng Khải được những tay sai và người dân bị lừa phỉnh vây quanh bảo vệ. Khải luôn thay đổi chỗ ở, bố trí những phương tiện bảo vệ như: đào hầm, làm chông, mua axit, căng dây điện trần quanh nhà

nơi Khải ở và đề ra quy ước, ban đêm nếu có người lạ mặt đến thì hô cướp, báo động để đánh trống, kèn, tập trung lực lượng bảo vệ Khải, đồng thời bắt giữ người lạ mặt, làm cho tình hình an ninh trật tự khu vực Đồng Hoá ngày càng phức tạp. Hoạt động của Trịnh Khải và tổ chức 447 làm tê liệt chính quyền cơ sở tại thôn Lạc Nhuế, xã Đồng Hoá. Đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước không được thực hiện, việc điều hành và mọi hoạt động của thôn đều do Trịnh Khải chỉ đạo.

Đêm 20/7/1992, anh Đỗ Văn Tuyên, 35 tuổi là người nuôi thả cá và buôn cá, cùng 2 anh Lê Văn Huấn, Hoàng Văn Hiến đều ở thôn Phương Khê, xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng đến Lạc Nhuế để hỏi mua cá thì bị gia đình Khải hô hoán cướp, đồng thời mang dao, gậy ra đuổi đánh 3 anh, cùng lúc dân xung quanh đổ xô ra đường, làm 3 anh ở thế kẹt giữa ngõ nhà Khải. Trong lúc đang lộn xộn, Trần Thị Ty, vợ Khải dùng dao quắm định chém anh Tuyên thì bị anh Tuyên tước được dao, rồi anh Tuyên chạy thoát. Còn anh Huấn, anh Hiến bị chúng bắt trời và đánh ngay tại ngõ nhà Khải. Sau đó chúng đưa 2 anh vào sân nhà Khải, lập biên bản vu 2 anh ban đêm vào nhà Khải cướp, ám hại Khải và buộc 2 anh phải ký nhận. Vì bị đánh, bị ép buộc nên 2 anh phải ký vào biên bản,

Khải ký tên người làm chứng. Sau khi 2 anh đã ký vào biên bản do Trịnh Quốc Phương lập thì Khải sai Phương và Trinh sang nhà Nguyễn Thị Ninh (Ninh tài) mượn đài cát séc về để Khải trực tiếp hỏi cung và ghi âm. Nội dung hỏi cung và ghi âm, chúng buộc, ép 2 anh phải nhận là người được Công an thuê vào ám hại Khải - bắt Khải. Trong khi Khải đang ngồi hỏi cung thì những người trong "ban 447" đứng đây nhà, ngoài sân, ngoài ngõ rất đông (chật lối đi), những người này đều la ó hô hét phải đánh chết 2 anh mới ra sự việc, rồi một số người đã xông vào đánh 2 anh. Vì bị khống chế đến tột cùng nên buộc 2 anh phải nhận theo ý chúng.

Khi phát hiện sự việc, anh Phạm Văn Sinh - Phó Bí thư Đảng uỷ xã phụ trách miền, anh Trịnh Văn Thảo Chủ nhiệm hợp tác xã, anh Cương an ninh thôn cùng đến nhà Khải yêu cầu giao 2 người bị bắt cho xã giải quyết thì Khải tuyên bố: không phải đi đâu cả, cứ để đó chờ Trung ương về giải quyết, còn số người có mặt ở đó luôn hôm hò hét phải đánh chết mới ra sự việc. Trước tình trạng trên, các đồng chí cán bộ địa phương thấy không thể giải quyết được, nên thống nhất phải về để tổ chức thêm lực lượng đến giải quyết. Trước khi ra về các anh đã giao trách nhiệm cho Khải phải bảo vệ 2 người đang bị bắt giữ

chờ sáng hôm sau chính quyền xã đến giải quyết. Sau khi cán bộ xã ra về, Khải tuyên bố: ban đêm cướp đến nhà có quyền tự vệ tương xứng và giao cho nhân dân xử lý. Trong lúc quần chúng la ó phải đánh chết 2 người này, thì Khải chỉ đạo không được đánh ở trong nhà mà phải mang ra đường hã đánh. Từ lúc Khải tuyên bố giao cho nhân dân xử lý, thì 2 anh bị chúng kéo ra ngõ, vừa kéo chúng vừa đấm đá. Chúng kéo 2 anh ra đến đường trục làng, chúng xông vào đập, đá, dậm gót chân vào khắp cơ thể 2 anh, cho đến khi 2 anh gần chết, chúng dùng dây thừng buộc vào cổ 2 anh, kéo lê trên trục đường làng, vừa kéo chúng vừa đánh, khi kéo đến chợ (sau đình Lạc Nhuế) thì anh Hoàng Văn Hiến tắt thở, thấy anh Huấn còn thoi thóp thở chúng tiếp tục xông vào trói chặt cho đến chết. Trịnh Khải từ sau khi tuyên bố giao 2 anh cho nhân dân xử lý, y đi đi, lại lại trên quăng đường mà bọn chúng kéo 2 anh tới ba lần rồi đến nhà Trịnh Miên ở đội 4 (giữa làng) nhằm trốn tránh tội lỗi. Sau khi nhận được tin 2 anh đã chết, Khải thảo điện cho người ra Đồng Văn báo đi các nơi (Cục An ninh điều tra và Phòng An ninh điều tra).

Sáng 21/7/1992, Khải tiếp tục lập biên bản với thân nhân gia đình 2 người bị chết và cho bố trí người trông coi hai xác nạn nhân không cho gia đình thân

nhân mang về mai táng. Chiều 21/7/1992, đoàn khám nghiệm gồm: Công an, Kiểm sát và bác sỹ pháp y tỉnh Nam Hà tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi. Khi đoàn đang làm nhiệm vụ thì Khải chỉ đạo "ban 447" kích động, đánh trống ngũ liên, huy động khoảng 500 người chủ yếu là đàn bà, trẻ em đến hiện trường gây rối, ngăn cản không cho đoàn khám nghiệm làm việc. Một số phần tử quá khích có dự tính phá xe ô tô, bắt giữ đoàn khám nghiệm, do đó đoàn khám nghiệm chủ động rút ra khỏi làng mà không tiếp tục khám nghiệm nữa. Sau khi báo cáo xin chủ trương của cấp trên và kết hợp với địa phương bằng nhiều biện pháp thuyết phục, mãi đến 12 giờ 30 ngày 22/7/1992 chúng mới chịu giao xác nạn nhân cho gia đình mai táng và 15 giờ ngày 22/7/1992 mới tiến hành khám nghiệm được tử thi (ngày 21/7/1992 khi gia đình nạn nhân vào xin xác, chúng yêu sách mỗi xác phải nộp một triệu đồng và theo chúng đi Trung ương kiện cáo thì chúng mới cho đưa xác về, nếu không chúng chôn ở nghĩa địa làng, 2 xác một hố, sau này khai quật để khám nghiệm mỗi xác phải nộp 500.000 đồng).

Vụ sát hại 2 anh Lê Văn Huấn, Hoàng Văn Hiến xảy ra đêm 20 rạng 21/7/1992 tại thôn Lạc Nhuế, xã Đồng Hoá, huyện Kim Bảng là vụ án giết người nằm

trong mưu đồ của một tổ chức chống lại chính quyền địa phương. Trịnh Khải là kẻ cầm đầu, chủ mưu. Hành vi của Khải cùng đồng bọn bắt giữ người trái pháp luật, cố ý giết người với hành động dã man. Để bảo vệ pháp luật và giữ nghiêm kỷ cương phép nước, Trịnh Văn Khải và đồng bọn đã bị truy tố trước pháp luật. Ngày 6 và 7 tháng 1/1993, tại nhà văn hoá huyện Kim Bảng, Toà án nhân dân tỉnh Nam Hà đã mở phiên toà công khai xét xử, tuyên phạt Trịnh Văn Khải với mức án cao nhất là tử hình, tương xứng với tội lỗi mà y đã gây ra. Hai tên Nguyễn Văn Tiết, Trịnh Văn Miên, bị tuyên phạt chung thân, đều là kẻ tích cực thực hiện hành vi giết người một cách dã man. Nguyễn Văn Bính (tức Bính bông) 20 năm tù giam, những tên còn lại chịu mức án từ 6 năm, 4 năm, 3 năm, 18 tháng tù...

Sau ngày 01/4/1992, bộ máy tổ chức Công an Nam Hà đi vào hoạt động theo mô hình mới, tháng 7/1992, Giám đốc Công an tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 683- QĐ/BNV ngày 12/6/1992 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc sắp xếp lại mô hình tổ chức. Giải thể Ban chỉ huy An ninh và Ban chỉ huy Cảnh sát. Sáp nhập Phòng Tham mưu An ninh và Phòng Tham mưu Cảnh sát vào Phòng Tham mưu tổng hợp trực thuộc Giám đốc (PV11). Hợp nhất Đội hồ sơ An

ninh trực thuộc Phòng Tham mưu An ninh và Phòng Hồ sơ Cảnh sát thành Phòng Hồ sơ nghiệp vụ (PV27).

Các Phòng, Ban trực thuộc Giám đốc gồm:

- Phòng Tham mưu tổng hợp (PV11)
- Phòng Tổ chức cán bộ (PX13)
- Phòng Công tác chính trị (PX15)
- Thanh Tra Công an tỉnh (PV24)
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ (PV27)
- Phòng Hậu cần (PH12).

Các Phòng khối An ninh gồm:

- Phòng chống gián điệp (PA15)
- Phòng chống phản động (PA16)
- Phòng Bảo vệ An ninh kinh tế, văn hoá, tư tưởng (PA25)

- Phòng Trinh sát ngoại tuyến (PA21)
- Phòng Kỹ thuật nghiệp vụ II (PA23)
- Phòng An ninh điều tra (PA24)

Các Phòng khối Cảnh sát gồm:

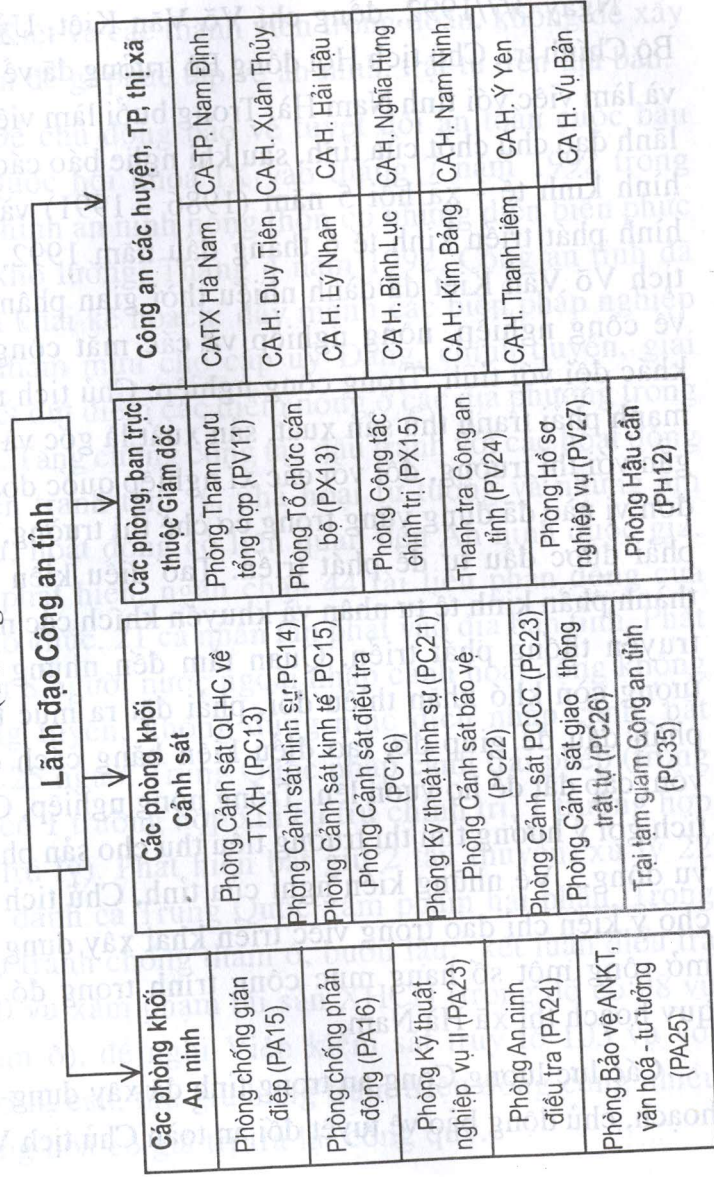
- Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH (PC13)
- Phòng Cảnh sát hình sự (PC14)
- Phòng Cảnh sát kinh tế (PC15)

- Phòng Cảnh sát điều tra (PC16)
- Phòng Kỹ thuật hình sự (PC21)
- Phòng Cảnh sát bảo vệ (PC22)
- Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy (PC23)
- Phòng Cảnh sát giao thông trật tự (PC26)
- Trại tạm giam Công an tỉnh (PC35)

Công an các huyện, thành phố, thị xã gồm:

- Công an thành phố Nam Định
- Công an thị xã Hà Nam
- Công an huyện Kim Bảng
- Công an huyện Duy Tiên
- Công an huyện Thanh Liêm
- Công an huyện Bình Lục
- Công an huyện Lý Nhân
- Công an huyện Ý Yên
- Công an huyện Vụ Bản
- Công an huyện Nam Ninh
- Công an huyện Nghĩa Hưng
- Công an huyện Xuân Thủy
- Công an huyện Hải Hậu

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG AN TỈNH NAM HÀ
(Tháng 6-1992)**



Ngày 3/7/1992, đồng chí Võ Văn Kiệt, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã về thăm và làm việc với tỉnh Nam Hà. Trong buổi làm việc với lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, sau khi nghe báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 5 năm (1986 - 1991) và tình hình phát triển kinh tế 6 tháng đầu năm 1992, Chủ tịch Võ Văn Kiệt đã dành nhiều thời gian phân tích về công nghiệp, nông nghiệp và các mặt công tác khác đối với tỉnh. Trong công nghiệp, Chủ tịch nhấn mạnh phải tranh thủ sản xuất, sản xuất là gốc và biết gắn với thị trường, đối với các xí nghiệp quốc doanh, đơn vị nào đã đứng vững trong cơ chế thị trường, cần phải được đầu tư để phát triển. Tạo điều kiện cho thành phần kinh tế tư nhân và khuyến khích các nghề truyền thống phát triển. Quan tâm đến những đối tượng còn khó khăn thiếu đói, phải đặt ra mục tiêu phấn đấu để giúp đỡ, tạo điều kiện bằng cách cấp vốn, cấp đất để họ vươn lên. Trong nông nghiệp, Chủ tịch gợi ý hướng tìm thị trường tiêu thụ cho sản phẩm vụ đông... Về những kiến nghị của tỉnh, Chủ tịch đã cho ý kiến chỉ đạo trong việc triển khai xây dựng và mở rộng một số hạng mục công trình trong đó có quy hoạch thị xã Hà Nam.

Các lực lượng Công an trong tỉnh đã xây dựng kế hoạch, chủ động bảo vệ tuyệt đối an toàn Chủ tịch Võ

Văn Kiệt và các thành viên trong đoàn, không để xảy ra vấn đề gì phức tạp về an ninh, trật tự trên địa bàn.

Để chủ động bảo vệ tuyệt đối an toàn cuộc bầu cử Quốc hội khoá IX vào tháng 7 năm 1992 trong tình hình an ninh nông thôn có những diễn biến phức tạp khó lường. Tháng 4 năm 1992, Công an tỉnh đã triển khai kế hoạch: đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ, tham mưu cho cấp uỷ Đảng, chính quyền, giải quyết dứt điểm các điểm nóng ở các địa phương trong tỉnh. Tăng cường công tác đấu tranh với các hoạt động chiến tranh tâm lý, phá hoại tư tưởng và những âm mưu, hoạt động có liên quan đến An ninh quốc gia. Đã phát hiện, ngăn chặn 44 tài liệu phản động của 14 tổ chức, 21 cá nhân tán phát vào địa bàn tỉnh. Phát hiện 8 người nước ngoài nhập cảnh hoạt động không đúng tuyến, không đúng mục đích nhập cảnh, bắt giữ 25 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép (trong đó có 1 trường hợp xin cư trú chính trị, 1 trường hợp cư trú lý). Phát hiện bắt giữ 2 tàu thuyền, xử lý 22 tàu đánh cá Trung Quốc xâm phạm hải phận. Trong đấu tranh chống tham ô, buôn lậu: kết luận điều tra 190 vụ xâm phạm tài sản XHCN (trong đó có 98 vụ tham ô), đề nghị Viện kiểm sát truy tố 103 vụ với 215 bị can, thu giữ hàng trăm triệu đồng cùng nhiều hàng hoá có giá trị trả lại công quỹ.

Đẩy mạnh các biện pháp phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm hình sự, mở 4 đợt phát động phong trào quần chúng tấn công trấn áp tội phạm, thực hiện công điện 113, 102 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, triệt phá 89 ổ nhóm, bắt 278 đối tượng, vận động thuyết phục 200 đối tượng ra đầu thú, truy bắt 79 đối tượng có lệnh truy nã. Nổi bật là chiến công của Phòng Cảnh sát hình sự và Công an huyện Duy Tiên dưới sự chỉ đạo của Giám đốc Công an tỉnh và được sự phối hợp của Đảng uỷ, chính quyền, các đoàn thể ở cơ sở, nhất là sự cộng tác từ phía gia đình, người thân của đối tượng Bạch Văn Chanh ở thị trấn Đông Văn, huyện Duy Tiên trong việc thuyết phục y ra đầu thú chính quyền. Năm 1986, Bạch Văn Chanh bị Toà án nhân dân huyện Duy Tiên tuyên phạt 42 tháng tù giam. Sau khi được tha, Bạch Văn Chanh bỏ địa phương lên các tỉnh miền núi phía Bắc hoạt động trộm, cướp, giết người, bị Công an Lạng Sơn truy nã đặc biệt. Bạch Văn Chanh trốn về ẩn náu tại quê ở thị trấn Đông Văn, huyện Duy Tiên rồi móc nối, lôi kéo những phần tử xấu hình thành ổ, nhóm lưu manh hoạt động cướp tài sản công dân, trộm tài sản XHCN. Chỉ trong thời gian từ tháng 01 đến tháng 8 năm 1992, chúng đã gây ra 03 vụ cướp tài sản công dân, 03 vụ trộm tài sản XHCN trên địa bàn huyện Duy Tiên và

các huyện khác trong và ngoài tỉnh. Chúng sử dụng súng AK, K54, lựu đạn trong hoạt động gây án, gây dư luận lo lắng trong nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự xã hội. Khi bị Công an phát hiện, vây bắt, Chanh cố thủ trong nhà với súng AK trong tay sẵn sàng nhả đạn. Thấy khả năng chống cự không nổi và được sự vận động, thuyết phục trực tiếp của đồng chí Trần Ngọc Giao - Phó phòng Cảnh sát hình sự, Chanh đã đầu hàng, nộp cho cơ quan Công an một khẩu súng AK, 449 viên đạn; một khẩu súng K54, số súng 11011430 cùng 2 băng đạn và 20 viên đạn; một đôi ve hàm quân đội cấp bậc thiếu úy, cùng một số vật chứng khác. Bạch Văn Chanh đã bị tòa án xét xử với mức án cao nhất tử hình (đồng chí Trần Ngọc Giao được tặng thưởng Huân chương chiến công).

Do chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm, nên tình hình an ninh trật tự được đảm bảo cả trước, trong và sau khi bầu cử Quốc hội khoá IX.

Thực hiện Nghị quyết số 24/NQ-BCT ngày 16/10/1990 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng về tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới; Nghị định số 69 ra ngày 21/3/1992 của Hội đồng Bộ trưởng quy định về các hoạt động tôn giáo; Thông tư số 01,

02/TT-TGCP ra ngày 10/5/1992 của Ban Tôn giáo Chính phủ, hướng dẫn các cấp, các ngành, đồng thời nhằm cụ thể hoá đường lối chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Tháng 7/1992, Giám đốc Công an tỉnh đã phối hợp với Ban Tôn giáo tỉnh tham mưu cho Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh ra Quyết định số 442 nhằm thực hiện Nghị quyết 24/NQ-BCT, Nghị định 69 và Thông tư 01, 02/TT-TGCP, quy định những vấn đề có liên quan đến hoạt động tôn giáo. Bản quy định gồm 4 chương, 37 điều. Quá trình triển khai thực hiện Nghị định 69 của Chính phủ và quy định của Uỷ ban nhân dân tỉnh đã góp phần tăng cường quản lý Nhà nước đối với các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh, được quần chúng tín đồ đồng tình ủng hộ. Các tôn giáo đều cam kết thực hiện đúng quy ước sinh hoạt tôn giáo theo quy định tại Quyết định 442 của Uỷ ban nhân dân tỉnh.

Ngày 04/5/1992, Bộ trưởng Bộ Nội vụ ra Chỉ thị số 03/CT-BNV về việc "tiếp tục kiện toàn tổ chức, tinh giảm biên chế trong lực lượng Công an nhân dân". Mục tiêu của Chỉ thị là phấn đấu giảm 30% biên chế toàn ngành. Thực hiện Chỉ thị của Bộ trưởng, ngày 20/6/1992, Giám đốc Công an Nam Hà đã xây dựng Kế hoạch số 81/PX13 chỉ đạo tiếp tục kiện toàn

bộ máy tổ chức, tinh giảm biên chế Công an tỉnh, thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị 03 gồm các đồng chí trong Ban Giám đốc và lãnh đạo các phòng PX13, PX15, PV11, PV24, PH12. Tháng 8/1992, Công an tỉnh tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để quán triệt Chỉ thị 03 của Bộ, hướng dẫn của Tổng cục III và kế hoạch thực hiện của Công an tỉnh. Sau Hội nghị, các đơn vị đều triển khai thực hiện, từng đơn vị, cá nhân tự rà soát chức năng, nhiệm vụ, mô hình tổ chức, đề xuất biên chế cụ thể cho từng chức danh. Các đơn vị tiến hành họp kiểm điểm, bình xét phân loại cán bộ, chiến sỹ theo 4 loại (loại 1, loại 2, loại 3, loại 4). Kết quả đã giải quyết giảm biên chế được 300 người. Chủ yếu số cán bộ, chiến sỹ phân loại 3 và 4, có 64 đồng chí đã tự nguyện xin nghỉ chính sách.

Được sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Nam Hà lần thứ VIII tiến hành từ ngày 10 đến ngày 12/8/1992 tại Hội trường 3/2 thành phố Nam Định, có 336 đại biểu đại diện cho gần 12 vạn đảng viên trong tỉnh về dự. Đại hội được đón các đồng chí thay mặt Ban Bí thư Trung ương Đảng về dự và chỉ đạo, đại diện các ban, ngành ở Trung ương, các đồng chí uỷ viên Trung ương Đảng ứng cử đại biểu dự Đại hội Đảng toàn quốc tại Đảng bộ tỉnh và đoàn đại biểu đảng bộ

các tỉnh bạn về dự. Đại hội đã thảo luận về nội dung báo cáo kết quả công tác trong nhiệm kỳ (1987-1991) và phương hướng, nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu của 5 năm từ 1991 - 1995. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá VIII gồm 47 uỷ viên. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã bầu Ban Thường vụ 13 đồng chí. Đồng chí Bùi Xuân Sơn được bầu làm Bí thư Tỉnh uỷ, đồng chí Nguyễn Văn Khá - Giám đốc Công an Nam Hà được bầu vào Ban Thường vụ Tỉnh uỷ. Các lực lượng Công an trong tỉnh đã xây dựng kế hoạch, triển khai bảo vệ tuyệt đối an toàn, góp phần vào thành công của Đại hội.

Sau khi các nước XHCN ở Đông Âu sụp đổ, Liên bang Xô Viết bị tan rã, Việt Nam được coi là trọng điểm thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch với CNXH, địch tăng cường bao vây, cấm vận về kinh tế, phá hoại về chính trị, tư tưởng, văn hoá,... chúng đã lôi kéo, kích động bọn cơ hội chính trị, cán bộ, đảng viên thoái hoá biến chất, bất mãn, bọn phản động trong và ngoài nước với chiêu bài đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ, nhân quyền, nhất là đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập... hòng gây rối, gây bạo loạn lật đổ chế độ XHCN. Trước tình hình trên, tháng 6/1992, Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp Hội nghị lần thứ 3 (khoá VII)

ra Nghị quyết về: công tác đổi mới và chỉnh đốn Đảng, công tác an ninh, quốc phòng, chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch. Để thực hiện tốt Nghị quyết của Đảng, Giám đốc Công an tỉnh đã tham mưu cho Thường vụ Tỉnh uỷ Nam Hà ra Nghị quyết số 187/NQ-TU ngày 17/3/1992 về nhiệm vụ an ninh, quốc phòng trong tình hình mới và Uỷ ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch số 73/KH-UB ngày 14/4/1992 chỉ đạo các cấp, các ngành học tập và thực hiện. Tháng 10/1992, Giám đốc Công an tỉnh đã tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt các đơn vị để triển khai Nghị quyết của Trung ương Đảng, của Tỉnh uỷ Nam Hà và Kế hoạch của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc nâng cao cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hoà bình” của các thế lực đế quốc xâm lược và triển khai chương trình hành động của Giám đốc Công an tỉnh. Lực lượng Công an các huyện, thành phố, thị xã và các phòng chức năng tăng cường công tác nắm tình hình, tham mưu cho các cấp uỷ Đảng, chính quyền giải quyết kịp thời những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân; phân loại, quản lý chặt chẽ các đối tượng chính trị, hình sự. Tăng cường quản lý các hoạt động văn hoá, xây dựng phương án phòng chống tình báo gián điệp.

Triển khai phương án bảo vệ các cơ quan đầu não, các mục tiêu kinh tế, an ninh - quốc phòng; bảo vệ các đồng chí lãnh đạo cao cấp của Đảng, Nhà nước về thăm và làm việc ở các địa phương trong tỉnh. Tăng cường công tác quản lý vũ khí, vật liệu cháy nổ, đấu tranh bài trừ các tệ nạn xã hội, chống tham ô, buôn lậu, chống sản xuất, kinh doanh hàng giả, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, trật tự công cộng. Tăng cường công tác quản lý cán bộ, chiến sỹ, xây dựng lực lượng Công an trong sạch, vững mạnh, củng cố các tổ chức cơ sở Đảng, nâng cao chất lượng đảng viên.

Từ khi thực hiện Chỉ thị “khoán 10” trong nông nghiệp của Trung ương Đảng, Luật Đất đai của Nhà nước, tiềm năng ruộng đất được khai thác có hiệu quả, đã tạo ra động lực phát triển sản xuất. Tuy nhiên quỹ đất có hạn, dân số tăng nhanh, ngành nghề ở nông thôn chưa phát triển, tranh chấp ruộng đất nhiều nơi trong tỉnh diễn ra âm ỉ, kéo dài. Một số nơi diễn ra gay gắt, quyết liệt, có nơi để lại hậu quả nghiêm trọng. Tình hình trên đã được các cấp uỷ, chính quyền tập trung giải quyết nhiều vụ, việc có hiệu quả, song vẫn còn một số nơi chưa dứt điểm. Trong quá trình xem xét giải quyết các vụ, việc tranh chấp ruộng đất, Tỉnh uỷ, Uỷ ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc đánh

giá nguyên nhân chủ quan, khách quan dẫn đến các vấn đề phức tạp trên địa bàn. Trong đó có sự buông lỏng về quản lý ruộng đất của chính quyền, có nơi làm sai chính sách về giao cấp ruộng đất, hữu khuynh né tránh không giải quyết kịp thời khi vụ việc mới phát sinh. Một số phần tử tiêu cực, bất mãn, xúi giục, kích động quần chúng khiếu kiện đông người. Trình độ nhận thức về chính sách, pháp luật của một bộ phận cán bộ, đảng viên ở nông thôn còn yếu. Nhiều vụ việc có vai trò của cấp uỷ cơ sở và đảng viên đứng đằng sau làm hậu thuẫn. Có nơi lãnh đạo chủ chốt trình độ non yếu, cục bộ địa phương, tư lợi cá nhân, dẫn đến phát sinh vụ việc phức tạp, gây mâu thuẫn nội bộ nhân dân, gây mất ổn định an ninh trật tự, làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng, điều hành của chính quyền cơ sở kém hiệu lực. Vụ việc xảy ra ở xã Phú Phúc, huyện Lý Nhân là một điển hình: mâu thuẫn giữa hai thôn Nhân Phúc và Thanh Nga kéo dài trong nhiều năm. Tỉnh, huyện, xã đã tập trung chỉ đạo giải quyết nhưng không có hiệu quả. Đỉnh cao của sự mâu thuẫn là vụ ném lựu đạn xảy ra tại cánh đồng Thanh Lan làm 1 người chết, 20 người bị thương.

Theo kế hoạch của Uỷ ban nhân dân huyện Lý Nhân, sáng ngày 30/11/1992 huy động khoảng 500

dân công thuỷ lợi 202 của các hợp tác xã trong toàn huyện tập trung về xã Phú Phúc để cắm mốc, vạch định ranh giới ruộng đất cho 2 hợp tác xã. Biết được chủ trương này, ngay từ ngày 26/11/1992, Trần Văn Vót, Trần Văn Hưởng đã tích cực huy động xã viên đội 4, Lý Nội ra làm đất trồng ngô ở khu vực nội khu gần diện tích đất có tranh chấp đã bị đình chỉ. Ngày 29/11/1992, Nguyễn Mạnh Hùng, phó chủ nhiệm hợp tác xã cũng chủ động thuê máy cấy làm đất phân trăm cho đội 5, 6, 7, tại cánh đồng bãi bạc hà gần phần đất có tranh chấp. Chiều ngày 29/11/1992, Trần Văn Đản - 70 tuổi ở đội 3, Thanh Nga trên đường đi đám cưới về, phát hiện thấy các đội sản xuất của miền Nhân Phúc đang làm đất, đã về hô hoán và cùng với Trần Văn Cự, Trần Văn Hồng, Trần Văn Từ và một số người khác đánh keng báo động, thúc giục bà con xã viên Thanh Nga mang ngô ra gieo ở phần đất của các đội thôn Nhân Phúc đang dùng máy cấy đất.

Nghe thấy tiếng keng và có người chạy đến thông báo Thanh Nga sang cướp đất ở khu vực bãi bạc hà, Trần Văn Bình (Bầu) trưởng xóm 6 đang trong lúc họp xã viên quán triệt thực hiện Thông báo số 12, Bình đã giải tán cuộc họp chạy về nhà dùng loa truyền thanh của thôn kêu gọi xã viên Nhân Phúc “không có gì quý hơn độc lập tự do, chúng ta phải

giữ đất, nếu Thanh Nga xâm phạm đến ta phải đánh”, xã viên các đội 4, 5, 6, 7, 8, thôn Nhân Phúc đánh keng liên hồi báo động thúc giục cho toàn bộ xã viên cầm gậy, dao, bô cào, gạch... chạy ô ạt ra khu vực bãi bạc hà. Bình cầm một cái thước gỗ lim dài 1,10 mét chạy ra trực tiếp chỉ huy, lệnh cho thanh niên Nhân Phúc dàn hàng ngang, không được chạy sang quá máng cạn mà lừa cho thanh niên thôn Thanh Nga sang để bắt, đồng thời đập vỡ cống bạc hà rồi lấy gạch ném nhau, cuộc ném nhau bằng gạch, đất, đá, giữa 2 bên kéo dài hơn một giờ đồng hồ, vừa ném, vừa hò hét chửi bới.

Cán bộ trong đội công tác của huyện và Công an huyện Lý Nhân kịp thời có mặt tại hiện trường giải thích, ngăn chặn nhưng họ không dừng lại, còn Trần Văn Vót khi xảy ra xô xát ở ngoài bãi đã mang theo lựu đạn chạy ra khu vực bãi Thanh Lan gặp Trần Văn Hưởng đang cầm gậy, Nguyễn Mạnh Hùng, Trần Văn Xướng và một số thanh niên, xã viên đội 4, 5, trong đó có Huệ, Chinh, Thuận, Năm, Ngọc... Với ý đồ của Vót, Hùng, Hưởng, Xướng lừa để phân tán lực lượng của Thanh Nga vây bắt. Thấy vậy một số thanh niên Thanh Nga trong đó có Trần Văn Cự, Trần Văn Hồng, Trần Văn Từ, Nguyễn Thị Nội và khoảng 10 người nữa từ khu vực đang ném nhau ở bãi bạc hà chạy lên

bãi Thanh Lan, 2 bên dàn hàng ngang chửi bới nhau, dùng gạch, đất, đá ném nhau. Trần Ngọc Thanh đang đào đất thuê cho nhà anh Quân ở đội 4 được thông báo đã chạy ra ngã 3 đường Thanh Lan gặp Trần Văn Vót đang đứng ở đó, Vót nói với Thanh “Thanh Nga đánh anh lái máy kéo và dân mình đau lắm”, mày cầm quả lựu đạn ném bỏ mụ nó đi. Sẵn có mối thù dân Thanh Nga từ trước vì bố đẻ của Thanh là ông Trần Ngọc Thông bị dân Thanh Nga dùng bò cào bổ vào chân bị thương (ngày 23/01/1992). Thanh đồng ý, Vót liền rút trong túi quần ra một quả lựu đạn mỏ vịt màu xanh đưa cho Thanh, trước khi đưa Vót bẻ chốt chĩa hãm mỏ vịt nấn thẳng ra và hướng dẫn Thanh nắm chặt lấy mỏ vịt, khi ném rút chốt chĩa ra, Vót động viên Thanh tin tưởng là lựu đạn này chỉ có gây sát thương.

Trong khi hai bên dàn hàng ngang dùng gạch, đá ném nhau thì Trần Văn Vót, Trần Văn Hưởng, Nguyễn Mạnh Hùng hô to “tất cả xông lên bắt sống Thanh Nga”, sau tiếng hô kích động đó Hưởng cầm gậy cùng với Vót, Hùng, Năm... và hàng trăm quân chủng Nhân Phúc từ các vị trí chờ sẵn cầm gậy, cuốc, bò cào, gạch, đá hò hét ầm ĩ lao về phía mả hủi với mục đích bắt sống thanh niên Thanh Nga. Do lực lượng ít, bị tấn công nhanh và thấy Nhân Phúc xông lên hình thành các

mũi vây hãm, số thanh niên Thanh Nga bỏ chạy qua mả hủi được vài mét thì gần 50 thanh niên miền Nhân Phúc cầm vô, gậy, cuốc... đuổi theo tới đường thôn Do Đạo, phía sau tốp này có Vót, Thanh, Vang... và đông những thanh niên khác, phía trái là tốp của Nguyễn Mạnh Hùng, Trần Văn Hưởng... tạo thành thế gọng kìm vây bắt tốp thanh niên miền Thanh Nga. Trong khi đuổi, Trần Văn Hưởng thấy bà Chắt xã viên miền Thanh Nga đang đứng ở ruộng chửi, Hưởng liền dùng gậy vụt một cái vào chân làm bà Chắt khụy xuống tại chỗ rồi tiếp tục hò hét đuổi. Từ phía sau Trần Ngọc Thanh cầm lựu đạn chạy theo, rút chốt lựu đạn ném bồng về phía tốp thanh niên Thanh Nga. Do mất bình tĩnh và chưa ném lựu đạn bao giờ nên không có kinh nghiệm, do vậy khi Thanh ném thì tốp thanh niên Thanh Nga đã chạy vượt qua vị trí Thanh đã định, đồng thời cũng là lúc tốp đầu thanh niên của miền Nhân Phúc chạy đuổi tới, lựu đạn nổ ngay trên mặt ruộng Do Đạo, lúc này khoảng 16 giờ 30 phút. Sau khi lựu đạn nổ, Trần Văn Vót, Trần Văn Hưởng, Trần Ngọc Thanh... và hàng trăm quân chủng miền Nhân Phúc bỏ chạy vì sợ thanh niên miền Thanh Nga dùng lựu đạn tấn công lại. Trong lúc chạy ngoái lại thì thấy 2 người nằm gục tại chỗ điểm lựu đạn nổ, thấy Trần Văn Việt (đội 5) ôm bụng chạy trở lại đến

giữa ruộng Thanh Lan thì gục xuống, còn một số người khác bị thương ai người ấy chạy. Tất cả những người bị thương đều được đưa xuống bệnh viện tỉnh cấp cứu, điều trị.

Sau khi sự việc nghiêm trọng xảy ra, các ban ngành của huyện Lý Nhân tìm mọi biện pháp, huy động các phương tiện để khắc phục hậu quả, thì một số đối tượng quá khích Nhân Phúc ngộ nhận cho rằng dân Thanh Nga ném lựu đạn nên đã kích động quần chúng tìm cán bộ, chiến sỹ Công an để đánh và bắt cán bộ xã, huyện trong đội công tác làm con tin, đe dọa đập máy bộ đàm, lao vào trụ sở Ủy ban nhân dân xã đập phá phích, ám chén, giữ 3 xe máy của cán bộ trong đội công tác, gây cho tình hình trật tự trị an ở địa phương thêm căng thẳng kéo dài nhiều giờ, buộc chính quyền cơ sở phải sơ tán, các chiến sỹ Công an huyện, cán bộ trong đoàn công tác của huyện làm nhiệm vụ tại xã phải tìm mọi cách mới thoát ra được. Những đối tượng quá khích điển hình là Trần Văn Sâm, Trần Văn Chương, Trần Văn Mùi, Trần Văn Thuý, Trần Văn Hưng, Nguyễn Văn Long, Đỗ Đình Vang, Trần Thị Lùi, Trần Trọng Quảng.

Trong số những người bị nạn (21 người) được cấp cứu tại bệnh viện tỉnh thì Trần Văn Việt bị thương

nặng đã chết. Sáng ngày 30/11/1992, xác anh Việt được đưa về xã, một số đối tượng xấu lợi dụng tình hình mất ổn định ở địa phương đã khênh xác anh Việt đặt vào trụ sở Ủy ban nhân dân xã. Cũng sáng hôm đó, Trần Văn Hinh, Trần Thanh Xuân, Trần Văn Sơn, Trần Thanh Hối, Trần Xuân Sáng đã đến trường phổ thông cơ sở xã bắt giữ ông Trần Thái Phi, Hiệu trưởng là người miền Thanh Nga, tra tấn, làm nhục, trong lúc anh Phi cùng giáo viên của trường đang tổ chức cho học sinh chào cờ. Tiếp đó một số đối tượng gồm Trần Văn Hanh, Trần Quang Hải, Nguyễn Thanh Toàn, Nguyễn Văn Hồng đã hành động chặn xe ô tô biển kiểm soát 18H.15-56 của anh Phạm Văn Bình ở 43 phố bờ sông Nam Định trên đường chở gạch, đánh anh Bình, chiếm đoạt 50.000 đồng và 01 đồng hồ Senkô.

Đây là vụ án xảy ra có tính chất và hậu quả đặc biệt nghiêm trọng cả về chính trị, kinh tế, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an và chấp hành chính sách pháp luật ở địa phương nói riêng, tỉnh Nam Hà nói chung. Vụ án có nhiều bị can, phạm nhiều tội khác nhau trong cùng một thời điểm, cùng một địa bàn. Hàng trăm mẫu ruộng không được canh tác trong hai, ba vụ liền, gây thiệt hại cho Nhà nước, cho nhân dân hàng trăm triệu đồng. Đất đai ở xóm 4 và các